

NGUYÊN LÝ TẬN ĐỘ



Lương Vĩ Kiên

PUBLISHED BY
Vo Vi Friendship Association of Northern California

Cover Design by AT Graphics

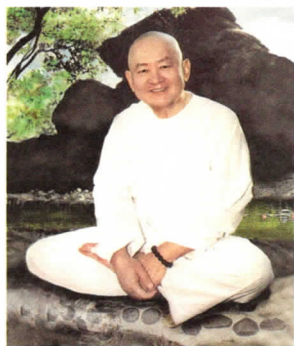
website: <http://www.vovi.org>

Printed in the United States of America
July 2010

Unicode version
Third Edition, Set in San Jose, California
Transcribed from the Audio CDs 1&2,
Lectures by Master Luong Vi Kien
“Nguyên Lý Tận Độ”, published 1997

NGUYÊN LÝ TẬN ĐỘ





Mục Lục

Lời Mở Đầu Nguyên Lý Tận Độ

Một Kiếp Phù Sanh	1
Thiền	5

I

Vũ Trụ và Con Người	11
Thi Đua Trần Tục	13
Chung Tiến Hòa Bình	17
Phục Vụ & Cộng Hưởng Hòa Bình	21
Ghét Thương Tận Độ	25
Cảm Thú và Loài Người	29
Thế Huyền Kinh	33
Lương-Tri Lương-Năng	37
Điếc Câm	41

II

Cuộc Sống	47
Tình Trời	51
Trí Tâm	55
Thành Thật	57
Tình Thương và Đạo Đức	61
Dũng Mãnh Thành Tâm	65
Sức Khỏe và Tâm Linh	69
Dưỡng Sinh	73

III

Hành Trình Sáng Suốt	79
Nhận Định Cõi Phù Sanh	81
Vui Hành Thanh Tịnh	83
Khí Điển Tâm Hành	87
Trực Giác Điển Giới	89
Thuận Chiều Phát Triển	91
Khoác Áo Tình Thương	93

IV

Dứt Khoát Tự Cứu	97
Dứt Khoát Chủ Kiến	99
Trung Tín	101
Dốc Lòng Tu Sửa	103
Cấu Trúc Siêu Nhiên	107
Trật Tự Chung Hành	111

V

Mưu Mô	117
Đại Sự Chung	121
Thám Kịch Miền Nam	123
Dân Ngu	127
Tình Mẹ	129
Tình Mẹ (II)	131
Dân Chủ và Nhân Quyền	135

VI

Sứ Giả Hoà Bình	139
Sứ Giả Hoà Bình (II)	141
Hồn Thiêng	145
Cô Gái Phù Sanh	147
Đóa Hoa Hồng	149
Tôi và Anh	151
Ký Nguyên Di Lạc	155

Nguyên Lý Tận Độ

Thời gian trôi qua rất nhanh, lần lần mọi người sẽ tiến hóa trong trật tự, đua đòi theo sự tăng trưởng của vật chất, cuồng cuồng trong sự mệt mỏi để đạt đến địa vị và của cải mong muốn, rồi lại bị bệnh hoạn và già nua.

Chúng ta mãi tô điểm phần son và bảo thủ địa vị bên ngoài mà bỏ quên lãnh vực tâm linh. Hàng ngày kẻ sanh người tử, đua nhau tiến theo định luật nhân quả của Trời Đất, ngoại cảnh đã tạo cho tâm bất an, trí bất minh, không tìm ra lối thoát cho chính mình. Mọi người trong chúng ta đều nhận định là vạn sự trên đời là không, chúng ta không biết được từ đâu đến đây và sẽ về đâu. Hồn là gì, xác là gì, thấy đều bất minh, tranh nhau từ việc nhỏ đến việc lớn, rốt cuộc rồi cũng phải buông xuôi và ra đi với hai bàn tay không.

Pháp lý chủ trương hướng về không để tự thoát khỏi nghiệp chướng của nội tâm. Nhóm người thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp đã và đang dần thân thực hành và ước mong cống hiến cho nhân loại một niềm tin để tự thực hành khai triển tâm thức của chính mình.

Xin quý vị nên bỏ chút thời giờ lưu ý nghe từ câu từ chữ để suy nghiệm, thì sẽ có cơ hội hiểu lấy chính mình nhiều hơn, vui trong khả năng sẵn có, hướng về thanh tịnh sáng suốt mà tu.

*Kính bái,
Lương Vĩ Kiên*

Một Kiếp Phù Sanh...

Tôi tên là Lương Sĩ Hằng, sinh năm 1923 đã được sống trong cõi phù sanh này trọn 74 năm tròn. Dẫn thân trong thực hành, vượt qua biết bao nhiêu cánh dối trá lường gạt của tình đời đen bạc, từ sự thanh nhẹ cho đến sự nặng trọc của xác lẫn tâm. Tôi từng rơi lụy trong khổ cảnh đau thương, tàn phá bởi chiến tranh. Tôi cảm thấy sự đau khổ chính mình và của người dân vất vả vô cùng, luôn luôn muốn tìm ra sự công bình của xã hội và Trời Đất. Từ đó, tôi mới cảm nhận được nguyên khí của Trời Đất là quan trọng nhất cho cuộc sống.

Tôi vẫn lân la trong lãnh vực tiền tình duyên nghiệp. Qua những thiên cơ biến chuyển, như bão lụt vô cùng nguy hiểm, nhà tan cửa nát ở miền Trung mà tôi đã dự từ lúc ấu thơ, tôi có cơ hội nhìn thấy Bát Tiên bay qua trong lúc cực kỳ nguy hiểm. Lúc ấy, tâm thức của tôi quên đi sự lo âu, đói rách, sắp xảy đến cho

cả gia đình chúng tôi. Sau sự chuyển động mạnh mẽ của thiên cơ, thì đâu cũng vào đó, mọi người chung vui và xây dựng trở lại một cuộc sống mới. Từ đây, tôi bắt đầu tìm đến sự huyền bí của Trời Đất. Thích nghe kinh kệ trong chùa, đêm đêm chạy chơi và thường ghé nơi tụng niệm của nhiều người sắp xếp trong trật tự. Đứng ngoài cửa sổ nhìn vào, mê mẩn những lời kinh kệ đã cảm động lòng tôi đến muôn nỗi cũng không đập.

Càng ngày càng lớn, tôi càng bơi vào biển động của tiền tình duyên nghiệp, chẳng thấy sương, chỉ thấy toàn là khổ nhục. Tôi nhớ đến Đức Phật Thích Ca đã hành thiền đơn độc, một sự tích đập vào tâm hồn của chính tôi, ngày đêm tôi tưởng nhớ đến khổ công hành thiền của Ngài. Duyên lành lại đến với tôi là có Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Ngày đêm tôi lo niệm Phật để tự thức, tự giải tất cả những sự mê lầm của chính mình từ bao nhiêu năm đã và đang sống trong cõi phù sanh này. Dứt khoát dầy công tu luyện, đêm đêm hành thiền, bất chấp sự gian lao và khổ cực, có tiền cũng tu, không tiền vẫn tu. Mãi cho đến nay tôi vẫn khỏe mạnh và làm việc nhiều hơn lúc còn trẻ. Nhờ Pháp Lý Vô Vi

Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, nay tôi có thể hiểu được nhiều việc trong một lúc mà chẳng lao tâm cực trí, tự cảm thấy làm như không làm, nói như không nói, lúc nào cũng an yên và thanh nhẹ, khí điển dồi dào trong lúc phục vụ bất cứ ở lãnh vực nào.

Ước mong các giới nghe qua những lời phân giải này, sẽ ý thức khả năng tin yêu Phật Pháp của chính mình mà hành triển, thì sẽ có kết quả đồng nhưt như tôi đã đạt. Chúng ta sẽ có ánh sáng từ bi tại mặt đất, nhiên hậu mới đem lại sự chung vui hòa bình và hạnh phúc cho nhơn loại của quả địa cầu này. Tự động dứt khoát tham sân, cùng chung hướng về thanh tịnh mà cầu nguyện cho nhơn tâm tự thức và yên vui.

Thiền

Qua những chuỗi ngày vật lộn với đời, ai ai cũng mệt mỏi muốn có được giờ giấc nghỉ ngơi và thoải mái, nhưng không sao gặp được pháp tốt để hành triển. Bất buộc phải hướng tâm về tiền tình duyên nghiệp, bị vầy xéo tâm can mang bệnh mà không lối thoát.

Trang sử động loạn đã và đang bước qua với thiên cơ biến chuyển cực khổ vô cùng. Con người bắt đầu mới tìm đến nguyên lý sanh tồn của Trời Đất, mới cảm thức được ồn ồn ào ào rồi đâu cũng sẽ về đây, nhiên hậu mới cảm thức được trật tự của chính mình hòa hợp với Trời Đất là quý giá, mới bằng lòng tìm một lối thoát cho chính mình, tức là Tu. Tu sửa trong trật tự, tự đạt đến thanh tịnh, chỉ có thiền mới đạt được sự quân bình và giác tâm, phát triển huyền bí trong nội tâm.

Cơ hội này có một không hai là mang xác làm người khởi óc sống động vô cùng. Trí tâm thanh nhẹ nhờ dứt khoát được chủ kiến, thành tâm tu thiền là sẽ tự giải được nghiệp tâm. Bằng lòng co lưới răng kè răng niệm Phật cho đến lúc khai mở được điển tâm. Trung tim bộ đầu khí tinh trụ, điển tâm xuất phát hòa hợp với tinh ba của vũ trụ thì phần hồn càng thức giác được sự huyền vi của Trời Đất mà hành triển thì tâm lẫn thân sẽ được bình an. Hòa hợp với nguyên khí của Trời Đất, thì âm thanh sẽ được dung hòa và truyền cảm. Chỉ có thiền đúng pháp khứ trực lưu thanh thì mới đạt được điểm tốt của Trời Đất mà hành sự. Tận độ quần sanh, qua những lời chân thật đã tự đạt. Chỉ có thiền mới hội tụ được điển, chỉ có điển thì mới hòa hợp với điển giới, phát triển siêu thức của hành giả, hội nhập với từ quang diệu thanh của đấng Đại Bi toàn năng, bằng lòng dẫn thân phục vụ quần sanh, dẫn tiến tâm linh phát triển đến vô cùng – không biên giới, không giới hạn, thật sự thực hiện tình thương và đạo đức.

Duyên may mới được nghe qua pháp tu thiền tự thức là Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, một pháp thích ứng cho tất cả mọi pháp, chỉ có thực hành sẽ được đến nơi tươi sáng của Trời Đất.

Cuộc Sống

Cuộc sống điều linh chỉ lụy phiền

Học thiền tâm giác sống an yên

Minh tâm kiến tánh duyên Trời Phật

Quả vị chơn hành pháp pháp xuyên

I

VỮ TRỤ VÀ CON NGƯỜI

Xác thân của loài người liên hệ rất mật thiết với chấn động của vũ trụ. Cơ tạng bao gồm tim, gan, tỳ, phế, thận gồm có chất loại như: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, hình thành trong trật tự, hiện ra ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang, vận hành bằng biển máu chuyển chạy toàn thân. Xương sống đứng là vũ trụ, phân chia các ngành xây dựng thân phóng điện năng của vũ trụ, che chở cuộc sống của ngũ tạng. Tất cả cấu trúc đều tinh vi trong tự nhiên và hồn nhiên qua nguyên lý thành tựu của Trời Đất.

Con người là nhân lành của Trời Đất, thực hiện chi tiết sanh tồn mà tiến hóa, gom gọn gọi là Tiểu Thiên Địa, bên ngoài có gì thì bên trong có nấy, tương ứng mà cảm nhận màu sắc thanh trược của Trời Đất mà khai triển tâm linh. Muôn hình vạn trạng đều từ một nguyên lý mà sanh ra. Gốc gác của nó là thanh

tịnh, ban chiếu bằng từ trường thanh nhẹ gọi là diệu pháp. Có có không không mà tiến hóa. Chưa minh nguyên lý gọi là tham. Tướng lâm là thật sự đã am tường và hiểu biết, kỳ thật chỉ được một góc mà thôi. Cuối cùng của nó là ánh sáng hay là bóng tối vô cùng tận, nằm trong luật quân bình giữa con người và vũ trụ.

Người tu cũng vậy, phải am tường nguyên lý vô sanh mà hành sự thì mỗi việc sẽ được vững vàng trong chu trình tiến hóa. Khai triển điển tâm, phát triển tâm linh thoát tục tại thế thì mới thấy đường tu rõ rệt. Dẫn thân hành pháp và phát triển toàn năng ý lực vô sanh và bất diệt. Tự cảm thức siêu lý diệu thâm ẩn tàng trong thanh tịnh giới. Dứt khoát thực hiện đời đạo song tu. Quý yêu mọi sự dũng mãnh tiến hóa của mọi sanh linh đương hành trong tinh thần dứt khoát.

Bằng lòng hướng về thanh tịnh, thực thi và phát triển tâm đạo. Quân bình tự đạt, liên hệ với luồng điển thanh diệu của Đại Bi mà phục vụ quần sanh, khai triển từ giai đoạn một, hội nhập với siêu nhiên mà tiến hóa, vô hình vô tướng thì sẽ không bị sự giới hạn mức tiến của tâm linh.

THI ĐUA TRẦN TỰC

Thế gian phân ra kẻ Á người Âu, đều thực hành tiến giải theo nguyên lý của Trời và Đất. Gom gọn một nơi để giam hãm tâm linh. Phát triển dự vọng trong chu trình tiến hóa. Thế gian là đô thị giả, cho nên việc gì trọng đại rồi cũng sẽ trở về không. Chỉ có tâm linh phần hồn phát triển hướng thượng, nhiên hậu mới hội tụ về gốc gác sáng lạn vô sanh bất diệt thì mới được tồn tại.

Nhân gian nối đuôi nhau cầu tiến trong sự phân chia và giành giật, rốt cuộc cũng sẽ về không. Vì thế xác và khối óc đều giới hạn trừ phi gặp được một pháp tự tu tự giải thì mới đạt được nền tảng hư không và thanh tịnh, thì mới tự cảm thấy sự liên hệ giữa Trời Đất. Thật sự là vô cùng tận nếu bằng lòng hướng về cõi thanh mà tiến hóa, tự vượt khỏi những

tần số ô trược thì mới cảm thấy giá trị của sự thanh cao là tự cứu. Ngược lại, ôm chấp tạo mê thì chỉ rước khổ vào tâm mà thôi!

Pháp tự cứu thì rất khó tìm, nhưng lượm được pháp mà không hành thì sẽ càng khổ thêm. Càng ngày sẽ càng mất tự chủ, bơ vơ tại trần qua cơn điều luyện bởi tình, tiền, duyên, nghiệp, lẩn quẩn trong vòng tứ khổ khó thoát. Toàn thân đều là điện năng của Trời Đất hình thành, nhưng không bao giờ nghĩ đến mình có điểm lành tự giác và giác tha. Bỏ quên trật tự của Trời Đất, loạn thuyết không phát triển chơn ngôn và thanh tịnh. Mất hẳn vị trí tâm linh, thiếu khiêm nhường và nhẫn nhục, sanh ra bệnh tình loạn thuyết, không khai triển trực giác của chính mình, thích quan quyền thế lực, tự sát mà không hay. Giành của Trời Đất mà lầm tưởng là của chính mình, vàng bạc đầy mình nhưng lúc chết không thoát. Luân hồi lục đạo hy sinh thân xác nhưng chưa đền hết tội!

Phần hồn còn bị giam trong thể xác. Từ là một tội hồn chưa hoàn tất, biết được chính ta chưa tiến, cần tu sửa tâm thân, thực hành đứng đắn, thì chơn tâm mới có cơ hội phát triển theo chiều hướng

thanh cao tự thức, thì mới có lối thoát ở tương lai.

Tự dẹp bỏ mọi sự chật vật và keo kiệt thì chơn tâm mới thành tựu tốt đẹp, tạo thành hạnh đức, hái hoa dâng Phật nghìn năm không héo.

CHUNG TIẾN HÒA BÌNH

Hiểu được nguyên lý của Trời Đất, thì sẽ cảm thức rõ ràng sự nâng niu và xây dựng bởi điện năng của vũ trụ quang đang kích động và diu tiến tâm linh tiến hóa. Tự cảm thấy dễ thương và dịu hiền, mỗi mỗi đều do Thượng Đế sắp xếp, suối tình của đạo mầu phát triển không ngừng nghỉ, tâm thức an nhiên tự tại, tâm tình cao thượng và phục vụ rõ rệt hơn lúc chưa tu. Niềm tin càng ngày càng vững vàng hơn, mỗi mỗi không xa lìa nguyên lý của Trời Đất. Nắng mưa dãi dầu cũng là điệu nhạc của Trời Đất trong xây dựng và dẫn tiến. Người chịu tu thiền không bao giờ sợ khổ, bằng lòng dẫn thân trong khổ, phát triển sáng kiến tự cứu và xây dựng cơ đồ tâm linh của Thượng Đế càng ngày càng vững mạnh hơn. Thấu triệt chơn lý, thực hành trong thanh tịnh, khép mình trong nhịn nhục mà tiến thân, đường lối hòa hợp với tự

nhiên và hồn nhiên, tâm thân sáng lạn, gieo duyên khắp các nơi mà hành triển.

Khai sáng vô tự chơn kinh, khai triển thực chất sẵn có của lãnh vực chơn tâm thực hành, Tiểu Thiên Địa xác phạm trở nên trật tự, đồng nhịp chân động của vũ trụ quang mà hành tiến. Nội ngoại tương thông, bình tâm thức giác, khả năng vô cùng thanh nhẹ và cởi mở, hào quang sáng chói bốn phương trời. Quy y chánh giác phát triển đến vô cùng tận, pháp hành tâm triển rộng rãi, hòa mình trong thanh giới. Quy y thắng cảnh và vĩnh cứu, không còn ảo mộng và không hành nữa. Tràn ngập chơn tình thương yêu và xây dựng, bản chất eo hẹp tự nó tan biến mất. Vui sống và thực hành trong trật tự, tuần tự như vậy mà tiến hóa sẽ không bao giờ gặp phải sự khó khăn mà không giải được.

Thực hiện tình thương và đạo đức, cứu mình và cứu họ ở tương lai. Duyên lành sẵn có từ trong nội tâm phát triển và hòa hợp với đại tự nhiên mà hành sự, thì mới thật sự đem lại sự hòa bình cho nhau. Mỗi mỗi đều do ý lực kết hợp hình thành, đi cũng như

ở, không có gì phải uất ức trong nội tâm cả, lúc nào cũng hòa và cũng tiến.

Lập trường dứt khoát trong tinh thần nhịn nhục. Đó là phương châm tiến tới sự chung tiến hòa bình tốt đẹp.

PHỤC VỤ & CỘNG HƯỞNG HÒA BÌNH

Qua nhiều thời đại ca tụng nền tảng văn minh, nhưng chưa một ai đứng vững được trên mặt đất! Mơ ước cho cách mấy đi nữa cũng không lưu lại với số vốn khổng lồ mà chính bản thân đã tạo được. Ngoài luật Trời lại có luật Trời. Có phóng có thu thì mới có quân bình và sức khỏe. Khi có cơ hội phục vụ quần sanh là Trời ban ân phước tạm hành tại thế, tức là thế thiên hành đạo. Tâm thức quân bình nhiên hậu mới phục vụ được. Quân bình là vốn của Trời Đất. Có đến thì phải có đi. Tự tan vô thường, nằm trong nguyên lý có có không không, sàng sẩy và giáo dục quần sanh trong quả địa cầu. Làm người hiểu được nguyên lý hóa hóa sanh sanh của Trời Đất thì sẽ tự giảm bớt sự tham muốn không cần thiết và thực hiện

sự cần thiết cho bản thân và trí tuệ, tức là phải sửa đổi chiều hướng đi lên thay vì đi xuống. Đi lên là sẽ có cơ hội tiến tới vô cùng, ngược lại đi xuống thì chỉ có tranh đấu giựt giành. Mất đi sự lý thú của cuộc sống thì làm gì đạt được mức chung sống hòa bình; luôn luôn nung nấu và kêu gọi hòa bình nhưng không bao giờ có hòa bình.

Bản thân bắt độ hà thân độ! Không biết cách cứu mình thì cũng chẳng cứu được ai. Phân ranh biên giới nhưng quên Trời Đất thì suốt kiếp tranh đấu và lo lắng cũng chẳng đi đến đâu. Của thiên trả địa, chẳng ai nắm bắt được một món nào quý báu nhất trên đời này trước khi lìa xác. Xác thân hoàn trả trọn vẹn trong lòng đất. Hồn lìa xác thì mới thấy được sức mạnh của Trời Đất có luật lệ nhân quả rõ ràng. Chẳng ai hơn ai một ly. Luật lệ rất công bằng. Xác thân khép lại kín mít thì luôn luôn thích thú trong đường lối cạnh tranh. Khi bước vào lòng đất thì mới chịu chấp nhận sự tan rã quy không, thì mới thấy rõ đạo vốn không, bằng lòng thực hành trong chu trình tiến hóa cho kỳ tới. Đến lúc đó mới thấy rõ sự dẫn thân cộng hưởng hòa bình trong ánh sáng Đại Bi của Thượng Đế. Khi không còn vật gì lưu lại trong tâm thức thì

mới thật sự hòa bình theo nguyên lý đời đạo song tu.

Cơ Trời sẽ chuyển và đang chuyển cho nơn loại hiểu rõ khổ cảnh và sự chơn thức thần tiên của phần hồn, nhiên hậu mới thật sự có được sự cộng hưởng hòa bình.

GHÉT THƯƠNG TẬN ĐỘ

Nguyên lý của Trời Đất rất rõ rệt trong tiến trình từ nắng đến mưa. Nắng gắt không khác Trời đang ghét chúng sanh. Nó cũng giống như một cuộc cách mạng, đang giúp người phát triển khả năng sáng tạo sẵn có, để tìm ra hơi lạnh giúp cho thân xác được ổn yên trong sự hòa đồng và ổn định. Mưa có thể đem lại lũ lụt nguy hại, nhưng nó cũng là tận độ quần sanh. Nước đem lại nguồn sống mà tiến theo định luật hóa hóa sanh sanh. Bản thân phải chấp nhận và thực hành, tìm cách tự che chở trong cuộc sống cuối cùng. Mưa và nắng cũng đều hữu ích, dù phá hoại hay xây dựng.

Nguyên lý sờ sờ đánh thức tâm người để tự rõ sức mạnh của Trời và Đất là dẫn tiến vô cùng trong xây dựng. Từ sự lớn rộng gom gọn thành một khối, tức là Tiểu Thiên Địa, sống trong sự có có không

không mà tiến hóa. Tự ý thức tâm linh là sáng suốt, trách nhiệm và phục vụ triền miên như vậy mà tiến hóa từ cõi hữu hình hữu hoại đi tới vô hình, thì mới cảm thức được phần hồn là vô sanh bất hoại. Tự trở về với nghiêm luật vô sanh mà tiến hoá, hội nhập với ánh sáng vô cùng tận đã và đang đón chờ. Mỗi mỗi phải thực hành nhiên hậu mới có kết quả. Nhân tốt thì quả mới tốt, thật là một tổ chức chằng chịt và trật tự có một không hai của Thượng Đế đã an bài.

Mưu sinh mưu sinh, vụ lợi vụ lợi, rồi buông thả để phần hồn mới thấm nhuần cuộc sống là tạm bợ mà ra đi với hai bàn tay không. Mỗi tâm linh tại mặt đất phải vượt qua mạng lưới thanh lọc tinh vi của Thượng Đế bằng điển quang sáng lạn dẫn tiến tới vô cùng tận. Tu đến thanh tịnh, nghe được và hiểu được thì mới gọi là văn minh. Văn minh của Trời Đất là thông suốt đủ mọi mặt.

Mang xác phàm đều học bài sương khổ như nhau. Cán cân điển quang tâm lý của Thượng Đế đã sáng tạo rất minh chánh và công bằng. Hiểu được nguyên lý vô sanh bất diệt của Trời Đất, thì mới an tâm tu tiến bất cứ ở góc trời nào trên mặt đất. Hiểu

được thì chẳng cần phải lo âu chuyện không cần thiết, mà chỉ thực hiện thanh tịnh bất cứ ở giai đoạn nào, từ có đến không cũng vậy mà thôi. Tâm hồn lúc nào cũng bình thản tu tiến. Duyên Trời duyên Đất rất chằng chịt mà vẫn thông suốt. Chỉ có tự tu tự tiến thì mới thấy rõ điều này.

CÀM THÚ VÀ LOÀI NGƯỜI

Từ lúc tạo thiên lập địa tới bây giờ, nguyên khí của Trời Đất rất mật thiết trong xây dựng cơ đồ tâm linh, tạo thành định luật hóa hóa sinh sinh, hình thành cơ cấu xây dựng tâm linh cho quần chúng tự vệ và hiểu ác ý tham dâm của chính mình và tự ăn năn sám hối, cầu tiến không cầu thoái. Bề ngoài cảnh đẹp chung vui hòa bình, cảnh đẹp xinh tươi rừng rú hoang vu, mỗi mỗi đều có đầu có đuôi. Ong thì có ong chúa, sơn lâm thì có chúa tể, loài người có bậc lãnh đạo xây dựng để hiểu mình.

Qua biết bao nhiêu thế kỷ, tập tành hiểu chuyện người khác và quên chuyện chính mình, sự tiến hóa rất chậm chạp. Về phần trí và tâm linh thì bị giới hạn bởi sự tham muốn không thành, cuối cùng cũng phải buông xuôi mà ra đi. Luân hồi nhiều kiếp nhưng cũng chẳng đến đâu. Khổ hườn khổ và không

tiên. Trừ phi những linh căn cảm thức được chính mình, nhiên hậu mới có cơ hội trở về với thực chất tâm linh của hành giả, thì mới khai sáng cơ cấu tinh vi đã hình thành trong khối óc tinh vi và thân xác của loài người.

Biết hướng về thanh tịnh mà tự cứu. Dục vọng đối chiều, hương thượng, truy tầm ánh sáng siêu nhiên đã và đang có trong xây dựng cho muôn loài vạn vật cùng hành, đồng tiến theo trình độ sẵn có. Thật là một việc làm lâu dài và trật tự của Thượng Đế, không ngừng nghỉ trong tinh thần phục vụ và xây dựng tâm linh. Người tu thiền cảm thức điều này thì lúc nào cũng cảm thấy bình an và tự tại. Hành như không hành, nói như không nói, làm như không làm, thì mới thấy quy không là chánh pháp. Nếu mà mê chấp trong phân luận thì sẽ bị giới hạn trong cơ tiến hóa, mất đi căn bản thật thà và linh động. Bày ra bùa phép gò bó tâm thân, làm việc không cần thiết thay vì cần thiết. Cần thiết là thanh nhẹ và thanh tịnh, tức là ánh sáng siêu nhiên, lúc nào cũng sẵn sàng ban chiếu cho mọi giới khi tiến đến đó.

Người tu thiền Vô Vi rất cần chú ý về điểm

siêu nhiên này. Lúc nào cũng thực hành trong thanh tịnh và xây dựng thì mới thấy rõ hạnh phúc, cộng hưởng cùng vạn linh trong thanh giới.

Quý mình thương họ rõ ràng, không bao giờ thối mắc và trói buộc tâm thân.

THỂ HUYỀN KINH

Vị trí và trật tự tức là chỗ đứng của vạn linh tại mặt đất. Sự linh hoạt phù hợp với huyền giới thanh tịnh. Trong bản thể, khi kinh mạch vận hành thông suốt, thì mới nhận thức và tiếp thu được nhu cầu của Tiểu Thiên Địa từ trong ra ngoài.

Làm người khi cơ tạng được thông suốt và khỏe mạnh, tiếp thu được điện năng tự nhiên của vũ trụ thì nguồn sống sẽ được dồi dào. Mức cung cầu của tâm thức cần rõ rệt, thì mới đạt được sự quân bình. Đó là kinh tế xoay chuyển liên hồi, tự đạt tới mọi sự hòa cảm và duyên lành. Với khối óc sáng tạo, trao đổi không ngừng nghỉ, mọi tiết mục trở thành phong phú và trật tự, hòa giải được mọi việc từ nghẹt tới thông. Sự sáng suốt thành tâm phục vụ cho Tiểu Thiên Địa được tươi tốt. Hồn thanh tịnh, xác khỏe, tiếp tục trên đường sáng tạo và xây dựng.

Ở đời, trong một quốc gia mà không có người lãnh đạo sáng suốt, biết dân biết mình, thì nền tảng kinh tế sẽ bị băng hoại và không tiến. Thường ca tụng tình dân tộc mà không hiểu sự sống còn và cấu trúc của người dân, thì kinh tế không sao thịnh vượng. Dân giàu thì nước mới mạnh, con khỏe cha mẹ mới vui, dân vui dân mới chịu cống hiến khả năng sẵn có trong tinh thần phục vụ.

Cần thiết là sự vận hành lưu thông điều hòa. Tâm linh cũng vậy, phải thực hành trong trật tự thì cơ tạng mới được an vui. Xác thân dục vọng tương đồng với xác thú. Thú cần sự giúp đỡ và xây dựng sáng suốt của phân hồn, thì mới tránh được sự tham dục gây nên nghiệp chướng ở tương lai. Chung quy trách nhiệm của phân hồn là quan trọng nhứt, luôn luôn liên hệ với Trời Đất mà hành sự.

Thiên thời địa lợi nhân hòa, trí tuệ khai minh, cộng đồng phát triển, nhịn nhục xây dựng trong đời lẫn đạo, kinh tế sẽ phát triển xum xuê và tốt đẹp. Nhìn xứ người tốt đẹp, xứ mình thì nghèo mạt tại vì sự phát triển không đồng nhứt, cạnh tranh lộn chiều, thu lợi vào trong thay vì hòa đồng khai triển.

Thành tâm cố gắng, muôn chiều phát triển, hội nhập chung đường tiến hóa, thì từ trong không sẽ có. Thực hành liên tục cộng với chấn động điện năng của Trời Đất, thì mọi việc sẽ thành tựu tốt đẹp ở tương lai. Thức giấc trong mơ sinh thay vì hỗn loạn trong mơ sinh.

LƯƠNG-TRI LƯƠNG-NĂNG

Hiểu được và làm được tức là lương-tri và lương-năng. Hiểu được mà không làm được tức là vô tri vô năng. Không chịu dẫn thân thì không bao giờ tiến hóa được. Làm được mới là dũng mãnh sanh tồn, ngược lại là yếu hèn và thất thoát tâm linh. Không tu, khó tiến khó giải khó minh. Trí không khai, tâm không mở, tự đầy hồn vía, ngập lặn trong tối tăm và ngu muội, chỉ có ôm lấy khổ và không bao giờ giải được khổ. Triền miên như vậy chỉ biết hận thù, không khai triển tâm từ bi, suốt kiếp chấp mê và động loạn. Xác thác ra ma, hồn vía rút thành trùng để từ từ tan rã thảm thiết. Càng không hiểu chính mình sẽ càng tiêu tan từ mảnh một.

Duyên phước cho nhơn sanh có cơ hội nhìn thấy hoàn cảnh và thiên cơ biến chuyển đang giáo dục con người tự thức giác, lui về thanh tịnh mà

hành sự thì may ra sẽ ngộ pháp lành tự cứu trong mây may duyên kiếp làm người ở kỳ chót này. Có tâm có xác mà không chịu hành tiến thì uống cho một kiếp người bơ vơ. Không có lập trường và không biết xây dựng lấy chính mình để ảnh hưởng người kế tiếp thì không khác gì vật vô tri.

Thành trì chơn lý luôn luôn bảo tồn và tận độ tâm linh thức giác. Trời Đất đã tạo nguyên khí hỗ trợ cho cuộc sống, nhưng rất tiếc cho nhơn sanh chỉ biết phung phí, không bằng lòng tự cứu và sửa tiến, tự lường gạt lấy chính mình quá nhiều. Biến thành hư ảo, ca tụng Phật Tiên nhưng chưa bao giờ chịu hành khổ như Phật như Tiên. Nhờ đờ và cúng bái trong tinh thần cầu xin và lợi dụng. Thờ Chúa, thờ Phật trong phòng ngủ của chính mình là một đại tội. Dùng hình ảnh Tiên Phật đặt vào chỗ ô trược tham dâm, bướng bỉnh làm càn, không kể giá trị của Tiên Phật, ngược lại rước ma quỷ nhập xác hồi nào không hay. Đã đứng trong thâm cảnh lại cộng thêm tham cảnh, mất lương tri lương năng, mất hẳn vị trí tâm linh.

Giảng kinh Phật không hiểu Phật, lật ngược

lật xuôi nói cho xuôi, đánh mắt nghiêm luật thực hành chánh pháp. Trực giác không mở, trí không khai, nội tâm phần uất vì tu hoài không tiến, tìm minh sư học đạo nhưng tâm thức chống lại cũng như không.

Cuối cùng cũng tự tu tự thức thì mới có kết quả ở tương lai.

ĐIẾC CÂM

Điếc câm rơi vào vực thẳm, chẳng biết phê bình, chẳng có tâm, trực chỉ một đường, tâm thành thật, trực tiếp với nguyên khí của Trời Đất, tâm tình trọn vẹn trong âm thầm chấp nhận cuộc sống hiện hành, trong sự có có không không. Sống trong một cơ cấu Tiểu Thiên Địa u buồn không tiến. Tức là biết được mà không làm được. Cảm giác được nắng mưa từ bên ngoài rung chuyển cho đến bên trong. Hồn vẫn khổ! Mỗi tình khổ ấy rung chuyển cả càn khôn vũ trụ, không bằng lòng cũng phải bằng lòng. Chỉ có Trời biết ta và ta biết Trời! Nhìn Trời mà tha thiết trở về với ánh sáng, cùng vui cùng tiến, giao duyên với mọi sự lộng lẫy của Trời Đất.

Thức hồn qua cơn đau khổ thì mới thấy được sự vi diệu của Trời Đất đã cấu thành xác phàm để che chở cho phần hồn ẩn núp. Mến tiếc thương thân,

nhiên hậu mới thấy được tình thương tận độ không ngừng nghỉ, nhắc nhở tâm tư từ giây phút khắc.

Thương thật thương, yêu thật yêu, cứu thật cứu, chỉ có tình Trời sưởi ấm hơn sanh quy về một mối. Tình thương và sống động, vòng tròn của vũ trụ quang, ban ơn liên tục trong cuộc sống đến và đi của phần hồn. Trong vòng tử khổ khắc sanh, thực hành trong ăn năn sám hối. Bó tay trong cuộc sống bi đát, rồi vào thám kịch trần gian vầy xéo tâm can, bực bội không lối thoát, hồn vẫn dưng mãnh học hành nguyên lý Trời ban. Nghiệp lực và tâm lực suy yếu, khó xuyên đời đạo, lúc nào cũng dục hành mà không tiến. Luật nhân quả đã cho thấy rõ rệt chiều hướng sai lầm của hành giả, đã tự hủy cơ cấu thiện lành của Thượng Đế đã an bài. Từ nhiều kiếp, phần hồn bắt đầu cảm thức chính mình sai chẳng có ai sai! Đọa đày cực nhọc phải cam chịu, hành thức tại trần gian, ước nguyện được đóng góp từ trường tốt đẹp cùng xây dựng cho hơn sanh.

Bốn phương Trời, mười phương Phật hợp lại, hình thành cơ cấu hơn sanh, hãy tin yêu trong xây dựng mà hành sự. Quý thương chính mình, quý

thương Trời Phật và quý thương đồng loại. Cảm động chơn tình mà hành giác trong tâm tư, không biên giới, không chiến tranh, không từ chối cuộc sống của Trời Đất đã ân ban.

II

CUỘC SỐNG

Cuộc sống lúc nào cũng gặp sự khắt khe và bất mãn của tình đời. Càng động loạn lại càng rối ren. Trí không minh, tâm không sáng, sự đòi hỏi càng ngày càng gia tăng, dần dần mất sự nghiêm minh, không rõ nhiệm vụ của chính mình, dần thân trong sự ô trược, hy vọng trong sự hy vọng, bất chánh, tương lầm mình là người thông minh.

Luật Trời có trước luật đời. Se duyên tạo nghiệp, vợ con đùm đê, giáo dục cho phần hồn tự thức. Khổ cảnh đa đoan, nhiên hậu mới khao khát sự thanh tịnh mà tìm đường tu. Dựa theo hình ảnh của người đi trước mà hành. Không biết được chính mình là ai, tạo ra lý luận bất thuận chiều của gia cang. Làm cha không nghiêm minh, làm mẹ không nề nếp và trật tự, biến thể của sự việc đó là rầy la và khó chịu. Tâm xác không yên, sanh ra bệnh tật triền miên cho

đến chết. Lìa khỏi thế xác mới biết mình là ngu. Cần phải theo luật nhân quả mà tiến, bằng lòng lập lại trật tự thật thà của chính tâm mà tiến trong khổ cảnh tự thức thì mới gọi là thức.

Khi cảm thức mình sai, thì tâm xác đã yếu ớt già nua, phung phí linh khí của Trời Đất. Tinh khí thần suy giảm, trí không minh, tâm không sáng. Nhìn hình Phật mà kính sợ sự dẫn thân hành pháp của Ngài. Đó là từ trong khổ não phiền muộn mà hình thành nguyên lý tràn ngập bao thân, lưu lại nghìn năm tại thế. Những hình ảnh đó lúc nào cũng sống động, lúc nào cũng ảnh hưởng và dẫn dắt người đời trong thanh tịnh, hướng về sự tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất mà hành sự. Người tu cần thật thà thì mới thấy rõ mình hơn. Càng thấy rõ mình lại càng ăn năn sám hối. Chịu nhịn nhục để tiến hóa thì mới thấy được toàn thân yên ổn mà tự sửa, nếu đi ngược lại với sự thanh tịnh đó thì chỉ có tự hại và không tiến mà thôi.

Tâm thân bất ổn cũng vì phần hồn thiếu sáng suốt và thanh tịnh. Cần hành pháp môn đứng đắn, tạo thành chìa khóa khai tâm mở trí. Bằng lòng tu

tiến thì mới thoát khỏi sự lôi cuốn của tình đời và nghiệp lực của nhiều kiếp. Bằng lòng tự sửa thì có thanh, không có trược.

Trời Phật đang chờ đợi chúng ta tiến hóa, thì sẽ có một cuộc sống an nhiên tự tại. Vui trong sự nhịn nhục và thanh tịnh mà sống, tức là thoát tục.

Biết được trí tâm huệ giác thì mới có cuộc sống thanh bình, không nuôi dưỡng sự tự ái. Bằng lòng hòa mình trong tận độ thì mới biết được giá trị của thanh quang. Hướng thượng khai thông trí tuệ mà tiến, sẽ không còn bận bịu về tình tiền duyên nghiệp nữa.

TÌNH TRỜI

Muốn biết được tình Trời trước hết phải biết mình, nhiên hậu mới biết tình Trời. Sự tinh vi của Trời Đất đã cấu thành một xác phàm vô cùng tinh vi. Toàn thân và óc đều tự động, do luồng sinh khí của Trời Đất chuyển thành trật tự. Lúa gạo và hoa quả, muôn màu muôn sắc, chuyển hóa hình thành một bức tranh tuyệt đẹp. Khai thông đường trí tuệ cho nhân sanh thấy xa hiểu rộng hơn. Muôn loài vạn vật nâng niu hy sinh và tận độ quần sanh. Vui hòa với sinh khí nhiên hậu mới cảm thức được sự chung sống hòa bình là cần thiết. Tâm sẽ khai, trí sẽ mở sau khi tự cảm thức được điều này. Lần lần mới cảm thức được thể xác vi diệu này cấu trúc bởi siêu nhiên mà hình thành. Càng quán thông được nguyên lý hóa hóa sanh sanh của Trời Đất, lại càng quý trọng tình Trời ban chiếu cho quần sanh từ giờ phút khắc. Đến đây mới cảm thức được tình Trời cao đẹp vô cùng, chỉ

biết quý thương không còn ghét bỏ nữa. Luật định sanh, trụ, hoại, diệt và hồi sinh rõ rệt, liên tục như vậy mà tiến hóa trong chiều hướng quang minh tận độ của Trời Đất. Qua quá trình kích động và phản động của mọi khía cạnh nhiên hậu mới chịu hướng tâm về cõi thanh nhẹ mà tu. Tự động dứt khoát với tình đời ô trọc mà tu bổ sửa chữa chiều hướng cạnh tranh vô lý. Hướng về tình Trời bao la lớn rộng mà tu. Lúc ấy mới cảm thức được sự hiểu biết của chính mình rất eo hẹp và thiếu thanh tịnh, từ đời đến đạo cũng chưa đến đâu; rồi mới cảm thức sự thanh tịnh là mầu nhiệm, là vô cùng.

Qua những chuỗi ngày điều luyện bởi Trời Đất thì mới thấy rõ điểm sai của chính tâm. Tâm mòm tu tiến thì mới giải tỏa được đám mây mờ đang che đậy mức tiến của tâm linh. Càng thanh tịnh thì càng rõ chiều sâu của đạo mầu. Quý thương Trời Đất. Thực hành trong sự chất phác và thật thà trong thanh tịnh. Cứ vậy mà hành sự sẽ có cơ hội tiến tới cõi Đại La của Trời Đất. Thanh quang tình Trời lúc nào cũng sẵn sàng ban chiếu cho tâm linh hướng thượng, thực hành khứ trược lưu thanh là cần thiết để hiểu tình

Trời hơn.

Điển tâm phát triển cơ đạo, phần hồn sẽ không còn bơ vơ nữa. Hợp nhất với Trời Đất mới là người tu. Sự sáng lạn của tâm hồn là sự vinh quang của Trời Đất, vui trong thanh tịnh, tiến trong hòa bình.

TRÍ TÂM

Trí tâm là gốc tích của tâm linh. Nhờ đời động loạn vầy xéo thì mới có cơ hội phát triển trí tâm trong sự khó khổ của cuộc đời. Sống trong nghịch cảnh thì mới thức tâm và tự dọn đường tiến hóa, chịu nhìn lại cuộc sống tâm linh trong cõi thanh nhẹ mà khơi dậy tình Trời, khao khát trở về Thiên Quốc. Quốc hồn đánh thức tâm linh, tự giải thoát phần mê loạn của nội tâm rồi mới phát ra đại nguyện. Sửa mình để tiến hóa, dốc lòng tu tiến thì mới cảm thức được tình Trời hằng hữu trong nội tâm. Nhìn đó mà phát triển luồng điện liên hệ với Trời Đất mà hành sự. Càng hành càng phát triển, tiến thẳng vào điển giới tâm linh mà học hỏi cho đến vô cùng.

Trí tâm sẽ không còn dấy động. Tự cảm thức vô sanh bất tử, dẫn thân độ đời, phát triển tâm từ bi, hòa hợp với Đại Bi thanh diệu của Trời Phật mà tận độ quần sanh. Ý thiện lành giao cảm nơi nơi, nhập vào giềng mối của Trời Phật mà phát triển nơi cõi Đại

La. Tự cảm thức nguyên lý vô cùng và thanh tịnh, tiến tới đại giác, giác tha trong ba cõi: Thiên, Địa, Nhơn, liên tục hành sự trong nhiều kiếp.

Sự trong lành là chìa khóa của tâm linh. Hành trình thu ngắn, chơn lý sanh tồn, vô sanh không tranh chấp. Nghe được và hiểu được mới gọi là văn minh, văn là nghe, mà minh được là hiểu. Nó cũng gọi là giống Bích Ngọc, con cưng của Trời. Đứng cũng tịnh, đi cũng tịnh, ngồi cũng tịnh, nói năng tâm vẫn tịnh, triền miên sống trong thanh tịnh và sáng suốt. Làm như không làm, mới xứng với tình Trời mà hành sự. Chơn lý không dư không thiếu, tròn trịa như hòn bi lăn chuyển từ trước tới thanh. Khi nhập vào Tam Thanh Thiên Giới sẽ không còn tội phước, trí tâm toàn giác toàn thanh qua cơn điều luyện của Trời Đất.

Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, tức là trở về với thực chất vô sanh thanh nhẹ của hành giả. Toàn định toàn giác, vô cùng cảm giao cùng vạn linh bằng từ quang đạt được, sẽ không còn tranh chấp và lý luận sai lầm nữa. Câm mồm tự tu là chiều hướng hội nhập với Đại Thanh Tịnh mà tu.

THÀNH THẬT

Thành thật là hiểu gì nói nấy, không thêm bớt và chẳng chê khen. Lúc nào tâm cũng yên, trí vẫn mở, người người quý mến. Không khác gì Trời Đất, mưa thật là mưa, nắng thật là nắng. Mọi người bắt buộc chạy theo nguyên lý đó mà hành triển. Không bằng lòng cũng phải bằng lòng, hợp tác và xây dựng chung. Người tu thật thà là có gì nói nấy, không thêm bớt mới là chơn tu.

Có có không không cũng là nguyên lý của Trời Đất để dạy dỗ phân hồn của vạn linh tiến hóa, học hỏi và học hỏi, vun bồi và vun bồi, vươn lên trong trật tự. Hoa quả đều có cơ hội tiến hóa theo tiết mùa, thật thà, trật tự và nhịp nhàng theo quy định của Trời Đất. Sinh, trụ, hoại, diệt và hồi sinh rõ rệt. Màu nào sắc nấy không sai chạy, họa thành một bức tranh Trời tuyệt đẹp, thể hiện tình Trời Đất của mỗi mùa, tiến triển theo chiều hướng sẵn có, công minh, phân ra thứ ngôi rõ rệt.

Người đời thiếu thật thà, không minh chánh và kiến tánh tự sửa theo chiều hướng của Trời Đất, thì thua lỗ và bại trận. Khi lìa xác, tiến hóa trong cõi âm u mê loạn. Thế gian gọi đó là cõi âm phủ. Thiếu thốn đủ mọi mặt thì mới chịu thật thà, học hỏi và tiến hóa. Nếu người đang sống tại mặt đất chịu thật thà học hỏi, thì sẽ tránh tất cả tai nạn có thể xảy ra trong cuộc đời.

Hướng thượng tu thiền, hướng về cõi thanh nhẹ mà hành sự, thì tương lai sẽ vượt khỏi cõi âm u trong lúc lìa xác để tự xây dựng cho phần hồn không còn bỡ ngỡ trong lúc lìa xác. Phần hồn hướng về cõi thanh nhẹ thì luồng thanh điển của từ bi chư Phật sẽ ban chiếu theo chiều hướng quy hội với tình Trời Đất mà tiến thẳng về nơi thanh tịnh mà tu tiến. Kiếp sống của phần hồn rất có ý nghĩa, thăng hoa và không trì trệ.

Hành trong thanh tịnh, hành trong tiến hóa rõ rệt, hành để giải mọi nghiệp lực lôi cuốn trong cuộc sống. Tâm thức thanh bình tận độ quần sanh, không tranh giành, không quyền lợi, không địa vị tại thế,

thức hòa đồng triền miên trong xây dựng.

Quý yêu Trời Phật, quý yêu muôn loài vạn vật, thật thà, yên vui và hòa bình.

TÌNH THƯƠNG VÀ ĐẠO ĐỨC

Tình thương do ánh sáng phát triển từ trong thâm tâm mà ra. Từ khổ thức giác đi tới thương, dần dần đi tới tình thương cứu độ, vạn linh chung tiến hòa bình. Biết đường tự sửa tức là hành chơn pháp, hướng thẳng trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ mà tiến trong tự nhiên và hồn nhiên. Càng tiến lên càng dứt khoát chủ kiến, phân minh mọi sự kích động và phản động. Tự trở về với căn bản thanh tịnh trong lúc chào đời, nhiên hậu mới nhận xét sự động loạn của nhơn sinh mà thương cho nhơn loại đã và đang hướng về động loạn, đang cầu xin và ước mong được sớm thành sự, nhưng kết quả có sự gì mà thành. Nhớ nhớ, thương tâm rất khó dứt khoát.

Mở đường trí tuệ thẳng hoa, chỉ có hành giả Vô Vi tự cảm thức chính mình trở về với thanh cảnh.

Lúc giáng trần nhẹ nhàng và bản thể toàn thân thanh tịnh, hòa hợp với Trời Đất. Mọi người cảm thấy thương và mừng cho sự hiện diện của một tâm linh khối óc đã chào đời, tràn đầy sự thương yêu của Trời Đất ban chiếu. Tình thương siêu diệu của Trời Đất đã hình thành trên mặt đất. Sống trong sự thật thà và tiến hóa trong sự quy định của Trời Đất, lớn dần trong khổ cảnh. Tình thương của Trời Đất tức trực và tận độ từ giờ phút khắc, an bài trong trật tự của sự sống còn, từ vật chất cho đến tâm linh.

Người tu thực hành thì mới thật sự thương mình. Siêng năng hành pháp thì mới quý thương Trời Phật, đã từ trong khổ mới có cơ hội dứt khoát tình đời đen bạc. Hướng về hồn mà tu tiến thì mới có lối thoát trong cõi vô cùng, hội nhập vào biển yêu của Thượng Đế và chư Phật đã và đang an ngự. Cảm thức được vạn linh đang cộng hưởng những gì của Trời Đất ân ban. Nguyên lý tròn vo chuyển chạy khắp hoàn vũ, cứu độ quần sanh bằng tình thương và tận độ. Đạo đức cao dày của Trời Đất đã và đang đánh thức chúng sanh trong cơ tiến hóa. Người tu thanh tịnh tức khắc sẽ giác ngộ, hội nhập vào cõi vô sanh và bất

diệt. Cảm thức điều này thì mới có cơ hội khai thông và đi đến chỗ toàn giác được. Dư thừa chơn lý bố thí quần sanh, đồng hành đồng tiến.

Hằng hà sa số Phật Tiên hội nhập vào xác loài người thực hiện tình thương và đạo đức. Từ khổ, thiếu, mới khao khát luật lệ hòa bình trong tâm thức của nhơn sinh trên mặt đất. Toàn năng điển quang của Trời Đất và Thượng Đế Đại Bi đang tận độ hành giả với hành trình thành tâm tu học hướng về Vô Vi mà hành pháp.

DŨNG MÃNH THÀNH TÂM

Trí tâm khai triển thấu triệt việc nhỏ cho đến việc lớn. Hồn tự cảm thức trần gian là một cái cồng. Dũng mãnh hành pháp, thành tâm vững vàng trong trận mạc, hướng về thanh tịnh, chỉ có tiến không có lùi, qua bất cứ trở ngại nào từ đời lẫn đạo đều tự vượt qua trong sự nhین nhục. Tâm Không, phát triển đến vô cùng, nhiên hậu mới rõ được sự chấp mê là trì trệ. Càng hành pháp tu tâm thì pháp lực càng ngày càng mạnh. Tự động dập tắt mọi sự sân si bất chánh. Khai triển khối óc, đem lại ánh sáng của nội tâm, thức giác muôn chiều.

Khi bị động, hào quang không sáng tỏ, bất bình đủ chuyện, tạo sự chấp mê, khó về với chơn thức, vì chuyện người tạo khổ cho tâm thân. Bất trung bất tín, bản thần khó tiến, trực giác lu mờ. Đức

tin không vững, bị ma quỷ tấn công với lý đạo không sao tiến bước. Thiếu trí khó dẫn thân thực hành trên mọi lãnh vực cần thiết.

Đau buồn và trì trệ, giam hồn giam vía vào cõi vô minh mất trí, lệ thuộc vào thiêng liêng tạo động, dậm chân tại chỗ. Cầu nguyện lung tung, thánh thần không chứng giám, hướng về đấu tranh bùa phép, giới hạn mức tiến của tâm linh, hành trình không thoát.

Nếu dũng mãnh thành tâm trong thanh tịnh, thì nạn tai sẽ không còn với hành giả chơn tu. Thiên Địa Nhơn kết hợp trong sự sáng suốt của hành giả đã đạt thành. Quy nguyên giềng mối an vui của Trời Đất. Chẳng còn sanh khắc và trì trệ nữa thì mới tự diệt lòng tham của chính mình. Thanh tịnh nhìn đời mà tiến, cảm thông nguyên lý thanh cao của Trời Đất mà tiến thân. Ân cần xây dựng trong mọi khía cạnh tâm giao mà phát triển, hành pháp rốt ráo, tự động dẹp bỏ mọi sự tranh chấp vô lý. Tự thực hành phát triển tâm linh, vui hòa với các giới, thanh hòa thanh, trước giải trước.

Nhiệm vụ rõ ràng. Sự thanh tịnh và sáng suốt phục vụ cơ đồ của Thượng Đế. Tận độ quần sanh, an vui bình đẳng, dẫn tiến muôn hình vạn trạng thặng hoa, tự lui về với thực chất. Vị trí phân minh, nhân nào quá nấy không sai chạy. Càng quý thương tình thần phục vụ của Trời Đất lại càng giải được nhiều điều uẩn trắc trong nội tâm.

Thương thật là thương! Minh thật là minh!

SỨC KHỎE VÀ TÂM LINH

Nguyên khí của Trời Đất đã đem cho mọi người có cơ hội phát triển Tâm trong chiều hướng hướng thượng, đáp ứng nguyên lý căn bản sơ sanh của mỗi hành giả trên mặt đất này đều có cơ hội tự do phát triển và hòa hợp với tình Trời mà tu tiên.

Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong. Hồn có cơ hội sống trong thể xác tinh vi của Trời Đất đã cấu thành, bắt buộc phải tự vượt qua mọi trạng thái kích động và phản động của cuộc sống.

Phước họa là cán cân của luật nhân quả. Cần hít thở để mà sống, hít thuận chiều của Trời Đất để khai thông trí tuệ. Nếu ngưng sự tiếp xúc thuận chiều căn bản đó thì sẽ hủy hoại cơ tạng và không giải được độc tố ra khỏi thể xác được. Hậu quả của nó là yếu ớt và bệnh hoạn. Trí tâm không giao cảm được nguyên

lý của Trời Đất, làm mất đi sự tinh vi cấu trúc của Trời Đất hình thành từ lúc ban đầu. Căn bản sức khỏe sẽ càng ngày càng yếu dần, lệ thuộc bởi tà ma pháp giới, xa lìa nguyên lý của Trời Đất, tu hoài không tiến, triển miên trông chờ sự giúp đỡ ở bên ngoài, lìa xác một cách không còn tự chủ được. Sức khỏe không có, tâm linh không thành, chiều sâu của tâm đạo càng ngày càng yếu, tu hoài không tiến, mộng tưởng sai lầm.

Ngược chiều tiến hóa hòa bình của Trời Đất thì không bao giờ hội nhập được quỹ đạo tâm linh mà tiến. Hồn vẫn chờ đợi sự cứu rỗi của thần linh khi tiếp xúc với ánh sáng siêu diệu của Thượng Đế hằng hữu nơi Thiên Quốc, mất đi quyền chính giác và chính tâm.

Cuộc sống hiện tại rất cần có sức khỏe để đương đầu với nghịch cảnh thì mới có cơ hội cảm thức được hồn và vía, sau khi bị kích động bởi tình đời đen bạc. Sự chuyển hành vĩ đại của Trời Đất như mưa nắng bão bùng đã và đang xây dựng cho loài người biết được sự xây dựng tổ ấm cho nơnh sinh trú ngụ đều là do sức khỏe đạt thành, chung vui trong trật tự.

Mỗi người đều có một vị trí làm việc cho chung.

Nếu hồn muốn sinh tồn tốt đẹp thì rất cần bảo trì sức khỏe và tâm linh song song thì mới đạt được mục đích trọn vẹn.

DƯỠNG SINH

Cuộc sống từ vật thể đến tâm linh đều nằm trong định luật hóa hóa sinh sinh của vũ trụ. Muôn hình vạn trạng cũng phải chịu luật sinh khắc của ngũ hành như: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, hợp thành bởi tứ đại: nước, lửa, gió, đất, sinh khắc phân minh âm dương tá hữu, chung hành trong cơ tiến hóa không ngừng nghỉ, theo chiều hướng hóa hóa sinh sinh.

Người tu thiền cần thực vật tinh khiết. Hằng ngày thu nhập ngũ cốc thiên nhiên gọi là Lúa Trời – cặn bã của thanh quang, sức mạnh vô cùng, tận độ quần sinh – cộng với các loại rau tươi, chuyển hóa chất nhờn, thanh lọc điển quang, vận hành trong cơ tạng, màu sắc tinh vi và lộng lẫy. Các chất vị đều hữu dụng như chua, cay, chát, đắng, mặn, ngọt, giúp cho ngũ tạng thuận tiến và tinh thông.

Thanh quang chuyển hóa không ngừng nghỉ,

lưu trữ và đổi thay sự sống còn của vạn linh và mùi vị trên mặt đất này, cuộc sống càng ngày càng thông cảm lẫn nhau. Giết nhau vì ăn uống và hiểu nhau vì định luật tự nhiên hình thành. Hiểu được sự mạnh tươi tốt nuôi dưỡng và phục vụ quần sanh tùy theo nhu cầu cần thiết của cơ tạng. Xây dựng niềm tin và thực hành đứng đắn qua luật âm dương hình thành cơ cấu thể thiên hành đạo, trở về quỹ đạo huyền vi và thanh tịnh. Sự dưỡng sinh sanh hoạt hằng ngày rất cần thiết cho sự tiến hóa của tâm linh và tánh tình sống động, cộng với sự hòa ái tương thân giữa vũ trụ và con người, nay còn mai mất sẽ đi về đâu?

Nguyên lý của Trời Đất cấu thành rất tinh vi từ hơi thở cho đến thực vật, hợp thành sức mạnh dẫn tiến tâm linh. Quân bình âm dương là khỏe mạnh. Cực âm tạo ảm khí độc tổ sanh bệnh. Cực dương tạo sự nóng nảy bực dọc. Âm dương tương hòa từ khí trời cho đến thực vật thiên nhiên là vui và tốt. Sức sống gia tăng mạnh tiến trên đường đạo hạnh vô quái ngại, độ tha trong tình thâm bác ái, vui cùng Trời Đất, quý trọng thiên nhiên và tự nhiên. Ánh sáng tạo cuộc sống trên mặt đất gọi là dưỡng sinh, rất nhiều

yếu tố mới hình thành.

Biết được dưỡng sinh là nắm được chìa khóa của cuộc sống để mà tu thiền. Tâm thức rất dễ phát sáng và quý yêu muôn loài vạn vật.

III

HÀNH TRÌNH SÁNG SUỐT

Dẫn thân hành triển tâm thức, cảm thức được phân xác là phụ thuộc của hồn, gom gọn hình thành một Tiểu Thiên Địa tại thế, bao gồm: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, nước, lửa, gió, đất, tứ giả hợp thành, hướng ứng tình Trời mà tiến thân. Hồn là chủ chánh, trách nhiệm dẫn tiến vạn năng trong cơ thể vượt qua sự lèo lái tinh vi của Trời Đất, lần lần tự cảm thông vị trí và nhiệm vụ của chính mình. Từ có sẽ trở về không, hồn mới dứt khoát, tự quay trở về với Thiên Quốc, không còn lưu luyến cảnh trần tục loạn tâm nữa, hướng về thanh tịnh mà khai triển hành trình sáng suốt.

Hồn vía phân minh, nhiệm vụ rõ ràng, sống để học hỏi, sống để dẫn thân khai triển tâm linh sẵn có của chính mình. Tình, tiền, duyên, nghiệp, giả ảo tự cảm minh, hành trình tự đạt trong sáng suốt.

Hiếu được hậu quả của mỗi sự việc, nhịp độ của tâm thức lại được gia tăng. Cảm mến nguyên lý của đạo mầu mà tu, chẳng còn loạn động mê tín dị đoan. Trực diện với mọi trở ngại, tự quán thông mà giải quyết, tự vui trong hành trình tiến hóa khó khổ vô can. Hành triển tâm thức là chánh, gánh chịu mọi hậu quả mà giải nghiệp. Trí tâm dũng mãnh là sáng. Cảm nhận sự quy nhút của Trời Đất, có tan có tụ và thăng hoa, tiến hóa trong cõi vô cùng, hồn vía tương hội quy luật của Trời Đất.

Thực chất khai triển trong chiều sâu thực hành. Tâm đạo sẽ mở rộng, lượng từ bi sẽ phát triển và đem lại sự an vui hòa hợp với Trời Đất.

Tâm thức chẳng còn biên giới. Dẫn thân độ đời bằng chơn ngôn và thực chất. Sự trong sáng tràn ngập trong tâm thức, hướng về con đường xây dựng và xây dựng. Quý yêu Trời Phật trong hành trình tiến giải, mãi mãi không phai nhạt. Điển tâm tràn ngập hòa hợp với trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ, dụng ý chuyển tin lành khắp nơi nơi.

NHẬN ĐỊNH CÔI PHÙ SANH

Côi phù sanh là nơi sống tạm, phần hồn ngự trên sự mong manh của ngũ tạng: tim, gan, tỳ, phế, thận đều là chất nhờn và lụa mỏng, tóm thâu luồng điện của vũ trụ quang mà sống.

Thần kinh từ khối óc chẳng chịt liên hệ với nhau, vận hành bởi điện quang thanh lọc qua sự hô hấp của nhịp tim và bộ gan hoạt động đồng nhịp bơm máu cung ứng lên bộ óc, chuyển thành sự sáng suốt hỗ trợ cho tâm thân, vận hành theo chiều hướng quân bình vô cùng tinh vi. Từ bộ chỉ huy cho đến khối óc, thụ hưởng, nhận định, phân minh rõ rệt từ ánh sáng cho đến tia sáng bên ngoài cho đến trong, diu tiến phần hồn hướng về thanh nhẹ mà tu. Bằng lòng sửa chữa từ ly từ tí cho kịp kỳ tiến hóa, kịp kỳ khai triển tâm linh, tiêu diệt bệnh căn ẩn tàng trong ngũ tạng, đồng thời giải mê phá chấp cho cuộc sống còn nơi mặt đất.

Hồn cảm mến thương Trời Phật đã thành đạo, rời khỏi thể xác loạn động, hấp thụ ngoại cảnh không cần thiết cho cuộc sống. Tự thức và thực hành những chuyện cần thiết mà tự tu tự tiến. Chuyên hành Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, và Thiên Định, để tự giải nghiệp tâm. Bồ thí chơn ngôn độ đời trong thời gian sống tại thế, tiếp thu ánh sáng của nội tâm, thì mới cảm nhận được nguyên lý của Trời Đất mà sanh tồn tại mặt đất này qua rất nhiều thế hệ.

Rồi phần hồn cũng phải ra đi, xác thì phải trả lại cho lòng đất, tan rã và hội tụ, thực hành hóa hóa sanh sanh, biến thành hoa quả nuôi dưỡng quần sanh. Triệu triệu ức ức phần hồn đều phải chấp nhận luật nhân quả của Trời Đất mà tiến hóa. Hòa hợp với ánh sáng của mặt đất và tu luyện, tùy theo khả năng sẵn có của chính mình mà tiến. Tự cảm thức trần gian là một cái cồng, trực diện thực hành và tự giải mở bằng từ quang sẵn có của mỗi tâm linh phần hồn.

VUI HÀNH THANH TỊNH

Chấp nhận sự tiến hóa hiện tại thì lúc nào cũng thanh tịnh và vui tiến, tùy theo định luật nhân quả mà tiến thân. Nhân, nghĩa, lễ, trí, tín là một khuôn khổ dẫn tới sự thanh nhẹ và sáng suốt, giữ lấy trung thực của chính mình, dẫn tiến tới lý đạo rõ rệt hơn. Quy nguyên giếng mỗi có từ trong lúc sơ sinh, cảm nhận được sự thật là gì? Trật tự giảm bớt sự suy tư bất chánh. Thành tâm vững tiến trên đường đạo, hạnh đức gia tăng, vững vàng hành triển trong cõi tâm linh. Phát triển chiều sâu của từ quang, dẫn tiến vạn linh cùng hành cùng tiến. Dập tắt ngọn lửa đời, tiếp thu ngọn lửa đạo, nhiệm mâu thăng hoa tự tiến gọi là hạnh phúc.

Tiến hóa vừa tâm linh vừa thể chất, tự cảm vui hòa trong thanh tịnh, duyên đời tình đạo phân minh, xuất phát thanh nhẹ, chẳng còn sầu muộn và

bê trễ nữa. Đời đạo chung vui hành triển, công khai giữa Trời Đất, trong tự nhiên và hồn nhiên, dẫn thân vô quái ngại, dứt khoát thành tâm phục vụ quần sanh, chẳng còn lưu luyến tình đời, thành tâm xây dựng cho chung. Trí tâm từ từ khai triển qua những chuỗi ngày phục vụ. Vui trong thanh tịnh, tiến trong đà tiến, tâm minh sáng lạn, tràn đầy duyên lành dẫn tiến, chẳng còn phiền lo nữa.

Sự liên hệ rõ rệt giữa Trời, Đất và Người, chung hành cùng tiến trong căn bản Như Lai, thành thật và dũng mãnh. Trời Đất cấu thành duyên đạo, trong không mà có. Ngũ tạng cùng tứ chi sanh thành nơi cõi tạm. Rồi cũng phải ra đi trong âm thầm thanh tịnh, tùy theo nhân lành tính tốt mà tiến hóa.

Duyên may đã xây dựng nhiều kiếp, nay mới hưởng được phước lộc của Trời ban, đã có sẵn trong tự nhiên. Càng hiểu được lại càng khiêm nhường. Quý thương Trời Phật mà tự xây hạnh đức hướng dâng Phật Trời. Đó là đức tính tuyệt đẹp của tâm linh. Càng thanh tịnh thì càng sáng suốt, cộng hưởng duyên lành của Trời Đất mà tiến, bền vững hộ trì cho tâm linh phần hồn tiến hóa, tâm thức tràn đầy trong

thanh tịnh, vượt khỏi duyên nghiệp khổ nạn tại thế.

Triền miên như vậy là đạo mâu sẽ quang khai.

KHÍ ĐIỂN TÂM HÀNH

Cuộc sống hiện tại bao gồm nguyên khí của Trời Đất hòa đồng dẫn tiến phần hồn và thể xác. Cấu trúc chặt chẽ và tinh vi gọi là Lưới Trời, giam giữ và xây dựng cho phần hồn tiến hóa không ngừng nghỉ. Phần hồn hành sự trong chiều hướng tham lam, kích động và phản động, không biết được ngày mai sẽ ra sao! Cứ vậy mà hành sự trong duyên nghiệp, tùy theo sự sanh khắc của bản thân, nhân và quả để thức tâm thực hành hóa hóa sanh sanh. Sanh ra chuyện lành thì học lành. Sanh ý ác lại học ác. Dục tiến theo chiều hướng thỏa mãn của chơn tâm, truy tầm nguyên lý diệu thâm trong sự truy tầm thức giác. Cứ vậy mà tiến hóa đến vô cùng, vượt qua một cuộc đời trần trược và kích động. Không khác con người đang đi trong đường hầm, rất cần ánh sáng để xê dịch, vui khi nhận được ánh sáng, vui khi được khai tâm mở trí. Phần hồn là chủ chánh nuôi dưỡng phần sáng suốt

để phục vụ bản thân, tự tháo gỡ nghiệp duyên, quay quần trong dịch lý, chuyển chạy khắp nơi nơi, thực hành trong sanh khế. Hương thượng đi lên là hội tụ, hương hạ là phân tán và đau thương. Khổ khổ muôn chiều thì mới chịu bó tay và thức giác. Khi thức giác rồi mới thấy được hành trình ngổn ngang và quá động loạn, chẳng minh chẳng thức và chẳng hòa bình, ý nguyện không thành, trì trệ giam thân, phần hồn không tiến, tiếc uống mà không sao làm được.

Bằng lòng hương thượng tự giải thì chơn tâm mới được khai triển lớn rộng, tự cảm nhận được từ bi rộng mở và thăng hoa, muôn chiều sống động, hòa nhịp với nguyên lý vô sanh bất diệt, hợp nhất với ánh sáng vô tận nhiên hậu mới giải quyết được trận đồ ô trược và minh tâm. Hành trong thanh tịnh, hành trong sáng suốt. Tâm rộng, trí khai, an bài rõ rệt. Không người, không Phật, không tâm, Như Lai chánh diện, an vui dẫn tiến và tận độ.

TRỰC GIÁC ĐIỂN GIỚI

Khi hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp một thời gian từ sáu đến chín năm liên tục thì sẽ cảm thấy trì nặng giữa trung tâm hai chơn mày, ấy là hai luồng điển hội tụ từ pháp Soi Hồn. Lúc ấy cái nhìn của hành giả đứng đắn và trực giác bắt đầu liên hệ với điển giới tinh không, nhắm mắt nhìn và hiểu lớn rộng hơn xưa. Pháp Soi Hồn rất hữu ích để tập trung tinh khí thần như tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hườn hư. Luồng điển dứt khoát ấy sẽ liên hệ với tinh ba của vũ trụ. Hành giả sẽ bắt đầu cảm thức được hai đường tiến hóa, thay vì chỉ thấy một chiều và hướng ngoại lúc hành giả chưa hành pháp lý. Đời đạo song tu. Đời thì thể xác được an khang, đạo thì phần hồn càng ngày càng sáng suốt và dễ dứt khoát bất cứ việc gì xảy đến.

Pháp Luân Thường Chuyển sẽ hóa giải tất cả

sự trực ô của cơ tạng, giải ra từ đại tiện và tiểu tiện. Khi nguyên khí dồi dào, thì thể xác sẽ được mạnh khỏe.

Thiền định là các giới bên trong, qua Soi Hồn và Pháp Luân Thường Chuyển, hợp nhất nhập định, nhiên hậu mới xuất hồn được. Trong lúc xuất hồn, hòa hợp với điển giới, trực giác bén nhạy và phát triển, từ đó sẽ sửa mình chính chắn và đàng hoàng hơn xưa, được đi xe hai bánh thay vì một bánh gọi là đời đạo song tu.

Sửa mình trong trực giác, khỏe mạnh vui với đời, tâm thức dũng mãnh tiến hóa trên đường đạo, dẫn thân thực hành trong điển giới tâm linh, càng ngày sẽ càng rõ rệt và sáng suốt. Thấy rõ đời là giả tạm, chơi vui một kiếp rồi thăng tiến, hòa hợp với tình Trời mà tiến, vượt xuyên mọi trở ngại. Tình thương và đạo đức thật sự phát triển, cảm thức sự thanh nhẹ của Trời Phật siêu diệu trong tâm thức, ăn năn sám hối sự lỗi lầm của quá trình, thực hành quy một cùng Trời Đất. Cảm thức được thể gian đô thị giả, quán thông mọi chiều cũng quy không, trực giác một đường tu tiến, giải bỏ tất cả sự buồn phiền trong nội tâm, an vui và thanh tịnh.

THUẬN CHIỀU PHÁT TRIỂN

Nguyên lý của Trời Đất đã an bài rất rõ rệt, thể hiện qua luồng điện âm dương đang kích động và phản động, sanh khắc không ngừng nghỉ, gọi là côi phù sanh tạm bợ. Làm việc trong một thời gian rồi chán ngán, gọi là tình đời đen bạc, nay còn mai mất, chẳng ra chi. Thân xác thì dần dần đi đến tóc bạc mắt mờ, chiều hướng vươn lên không thành tựu, khí tinh thất thoát, chạy theo chiều hướng hóa hóa sanh sanh chuyển tiến của cuộc sống. Nếu không tu sửa thì không sao tháo gỡ được, càng ngày càng lụn bại thêm. Tâm già, sợ chết, không biết đường lối dũng mãnh sửa sai tập quán xấu đã thành tựu từ nhiều kiếp. Ôm ấp một mối tình không thoát, không biết được giá trị của tâm thân, không phân minh được từ hành động một của chính mình, lập trường không vững và tự gây rối cho chính mình. Phần hồn đã và đang giam hãm trong thể xác, không thanh tịnh để tự cứu, ngược lại thêm xiềng xích đã tự ràng buộc và không lối thoát, mơ mơ màng màng trong ảo ảnh.

Người tu cần buông bỏ tất cả trong tâm thức, không dính líu từ việc nhỏ cho đến việc lớn, nhiên hậu phân hồn mới được thanh nhẹ. Duy trì mức tiền của tâm linh, hiểu được tình Trời cao đẹp mà tự tiến lên, thuận chiều phát triển đến vô cùng. Sự thật của nó là ánh sáng, khai tâm mở trí ban chiếu bởi Đại Bi siêu diệu. Tâm tướng sự thành, trong thanh tịnh nhập định triền miên, không tham không khổ nữa, duyên đạo tình đời rất rõ rệt. Thành tâm tu luyện, vững bền tiến hóa, dẫn thân hành pháp cứu mình và ảnh hưởng người kế tiếp, đó là diệu pháp của Trời Đất. Đời đạo phân minh, hành trình rõ rệt, chẳng còn sự bỡ ngỡ và yếu hèn nữa. Vui trong thanh tịnh, vui trong thức giác, quán thông muôn chiều phát triển, tâm linh là hội tụ và tiến hóa không ngừng nghỉ trong càn khôn vũ trụ. Ánh sáng là quan trọng cho cuộc sống của tâm linh, hành trình không bao giờ bị tắc nghẽn.

KHOÁC ÁO TÌNH THƯƠNG

Người tu thực hành đứng đắn chỉ có liên hệ với Trời Đất mà lập lại sự quân bình của chính mình, chỉ phát quang trong tâm thức thay vì tăm tối và không có lối thoát. Điện năng càng ngày càng dồi dào, hòa hợp với tình thương lớn rộng của Trời Đất, tạo duyên độ tha tại trần. Đi đến đâu cũng mang lại một niềm tin an lạc cho mọi người ở chung quanh cộng hưởng, tình thương và đạo đức không ngừng nghỉ, tự phát triển đến vô cùng gọi là tâm từ bi tận độ. Hoan hỷ chấp nhận bất cứ hoàn cảnh nào xảy đến, tâm giao bình đẳng thanh nhẹ hòa cảm cùng mọi người, không địa vị, không giai cấp, giàu lòng tha thứ và thương yêu, bằng lòng tháo gỡ bất cứ sự trần trọc nào trong nội tâm để đem lại ánh sáng tự nhiên và hồn nhiên. Khai triển nguyên lý sống động của Trời Đất, gieo duyên tận độ quần sanh, thực hành đứng đắn, giữ nghiêm luật của Trời Đất mà tiến thân.

Dấn thân vô quái ngại, phát triển thực chất và thực hiện tình thương và đạo đức, quy thuận tình trời mà tiến, bất chấp sự gian lao khổ cực, dững hành trong thanh tịnh, phát triển đồng đều không còn mê chấp nữa. Áo trắng tình thương là con đường tự giác, hơi thở trong lành và thanh tịnh. Minh tâm kiến tánh. Tự tu tự tiến, lời nói trong trắng và thanh nhẹ, hòa cảm với muôn chiều phát triển, hướng về tâm linh mà tiến hóa đến vô cùng tận, kết thành một loại áo hòa hợp với Trời Đất mà thành sự. Đến lúc ấy, người tu Vô Vi mới thật sự trở về với nguyên căn nguồn cội của ánh sáng diệu hiền đại bi.

Chỉ có hành mới thấy, chỉ có hành mới hiểu được chiều sâu của Trời Phật, chỉ có buông bỏ và giải tiến thì mới thành sự. Nụ cười không tổn tiền mà đem lại niềm vui cho mọi người đồng hành và đồng tiến. Sự cấu trúc siêu nhiên của Trời Đất đều có giá trị vô cùng, chỉ có thực hành thanh tịnh thì mới thấy rõ chơn hình chơn trạng, quang minh chánh đại thì mới ban chiếu cho muôn loài phát triển tức là ánh sáng từ bi, cùng hành cùng tiến thì mới thật sự là ánh quang độ đời.

IV

DỨT KHOÁT TỰ CỨU

Tình đời luôn luôn kích động và lưu luyến gọi là tình cảm, từ trước tới thanh. Trong thực hành tùy theo hoàn cảnh mà tiến hóa, chúng ta rất cần có sự dẫn thân rõ rệt thì mới thấy rõ là tình, tiền, duyên, nghiệp không khác gì một chiếc còng, bày biểu những điều không cần thiết, lo âu những chuyện vô ích cho phần hồn. Càng ngày càng bị giam hãm, tự mình siết chặt tâm thân, tự cảm thức lúc nào cũng bận rộn cả.

Tâm trí không được phát triển, dẫn thân trong khổ mà không hiểu được giá trị của sự khổ. Hướng ngoại lúc nào cũng giữ ý đồ mưu sự không thành, cuống cuống theo chiều hướng không cần thiết. Muốn ngoạn đạo mà lại giữ đời tạm vui. Chiều hướng không rõ rệt và rất khó dứt khoát, không chịu thực hành trong thanh tịnh với khả năng sẵn có của Trời ban, là sự sáng suốt vô cùng tận.

Hướng về cõi Đại La mà hành sự, quý yêu Trời Phật mà tu. Không chịu làm ngu mà tự sửa, cứ ôm lấy

trí khôn tạm bợ không đi đến đâu cả, khó hòa khó tiến, thậm chí cha con chồng vợ cũng phải ly tán. Lúc đó mới cảm thức được cô đơn là quý, bớt sự ỷ lại, tự cảm thức được khả năng của chính mình, đương đầu trong mọi sự cần thiết trong cuộc đời.

Phải hành thì mới có tiến, bằng lòng dần thân phục vụ quần sanh, tức là tự tu trong thực hành, nhiên hậu mới thấy rõ nghiệp tâm là gì. Bằng lòng sửa mình trong cuộc tiến hóa hiện tại, hướng về nguyên lý tình Trời mà học hỏi, tự dập tắt được dâm tánh và sự đua đòi bất chánh. Từ từ tự mình hiểu lấy chính mình nhiều hơn, thì mới bằng lòng buông bỏ những sự không cần thiết và thực hành những sự cần thiết cho tâm lẫn thân. Tự xây dựng cho mình một tập quán tốt là hành thiền đứng đắn. Tự tu tự đạt, kết quả tiến về không giới càng ngày càng rõ rệt hơn. Lúc ấy, mới cảm thức được nguyên lý của Trời Đất mà chịu thực hiện tha thứ và thương yêu, thì mới thấy được sự hòa bình là rất cần thiết cho nhơn sinh tại mặt đất.

Thanh tịnh hiểu mình thì sẽ hiểu được tất cả tình thương yêu của Trời Đất đã ngày đêm phục vụ quần sanh ổn định mà tự tu.

DỨT KHOÁT CHỦ KIẾN

Người tu Vô Vi cần dứt khoát chủ kiến thì mới tránh được sự mê lầm, thì hồn mới được thanh nhẹ, tự hiểu chiều sâu của đạo mầu. Tâm không dấy bận và ô nhiễm bởi chấn động của ngoại cảnh. Dứt khoát và thanh tịnh trên hết, chẳng còn nuôi dưỡng sự luyến tiếc trần trược. Hướng thanh tự đạt chiều sâu của tâm đạo. Không khác gì người từ dưới chân núi bỏ công đi lên đỉnh núi, không khí hoàn toàn đổi mới, nhẹ gánh khi đã đến rồi, thành thoi vô sự. Quy không và không muốn ôm nghiệp, giá trị vô cùng của Trời Đất lúc nào cũng nung nấu trong thâm tâm, bằng lòng thực hành trong thanh tịnh để tiến hóa, thay vì ôm chấp để tạo khổ cho tâm lẫn thân.

Dứt khoát thú tánh, hành đại đạo, giải tiến trong Đại La của càn khôn vũ trụ, tự khai triển hội nhập với nguyên khí diệu thanh của Trời Phật, tâm

không động từ từ phát hiện. Duyên lành tận độ sẽ dần tiến tâm linh đến cõi vô cùng sáng lạn, tràn đầy yêu thương và xây dựng.

Tâm lành và thanh tịnh là quý giá nhất của quần sanh hiện tại. Biết thương quý mình thì phải biết thương quý người. Thành quả tốt đẹp không ngờ được do Trời Đất đã chuyển thành sự thật. Nhìn được, hiểu được và thấu triệt được là điều lành của Nhơn loại ở tương lai. Đêm đêm lo tu ăn năn sám hối, thì tương lai phần hồn sẽ được tốt đẹp, sẽ có đất dừng chân khi điển tâm phát triển đồng đều và thanh tịnh.

Sự huyền diệu của Trời Phật hằng cứu giúp quần sanh. Đối với người dày công hành triển thì sẽ hiểu rõ điều này. Ngược lại, người biết phê phán mà không hành thì suốt kiếp sẽ bị bơ vơ. Nguyên khí của Trời Đất nuôi dưỡng phần hồn, mà nhiều người trí óc nông cạn, bất chấp quy luật của Trời Đất, tự tạo khổ cho chính phần hồn của họ. Họ đọc cho nhiều sách nhưng không biết cách áp dụng, còn tệ hơn người không đọc mà chịu thực hành.

Khai triển thực chất của tâm linh là ánh sáng và thanh tịnh.

TRUNG TÍN

Trung tín là căn bản tiến thân của người tu Vô Vi. Xung là tu Vô Vi mà không thực hành đúng đắn từ đời lẫn đạo thì không bao giờ phần hồn được tiến, mưu mô lợi dụng là một sự sai lầm lớn lao trong suốt cuộc đời tu học. Không tiến tức là chưa minh tâm làm sao kiến tánh? Có kiến tánh thì mới có cơ hội ăn năn sám hối và tự sửa tiến thân.

Muốn có điển quang thì phải tự giải, giải được thì sẽ có cơ hội quy không, vượt khỏi ngũ hành sanh khắc thì mới rõ đạo mâu. Đầu đuôi là một, chẳng sao đối đời, càng trung tín thì sẽ càng rõ đời cũng như đạo. Bình tâm tiến hóa hành trình quang khai, pháp lục càng ngày càng thanh tịnh, tức là đạt được vốn tự giải nghiệp tâm. Lấy oán làm ân, cao tăng tự tiến. Người đời làm than, phân chia sanh khắc, nhắc nhở người đời mà không bao giờ sửa được chính mình, làm thầy tử vi tướng số, đành quên vị trí tâm linh của

chính mình là một đại tội, không tự cứu mà muốn cứu người khác.

Chỉ có tu trong thực hành thì mới tự giải được nghiệp tâm sai lầm, dứt khoát thành tâm bỏ đời qua đọa. Hồn vía tương hội trong thanh tịnh, hồi sinh vĩnh cửu, ca tụng Niết Bàn và giải tỏa trần tâm, hành trong sáng suốt và thanh tịnh. Từ trường điển quang thanh nhẹ, hướng về ánh sáng diệu thanh mà tiến hóa đến vô cùng tận. Pháp lành hóa giải muôn dân đồng hành đồng tiến. Tâm thức khai minh, hành trình sáng lạn, hơn địa vị và tiền tài danh vọng của cõi tạm trần gian. Nơi trú ngụ cuối cùng của phần hồn là thanh nhẹ vô sanh có một không hai, không ngoài khỏi óc liên hệ với cả càn khôn vũ trụ.

Chiều hướng đi lên là vô cùng tận, chiều hướng đi xuống phân tán và tự đọa. Cho nên người thật tâm tu rất lợi lộc cho tâm thân hưởng thượng, tận hưởng nguồn sống của thanh quang trong thực hành. Mất tươi mặt sáng chẳng biết lo âu là gì, thì mới giải được nghiệp tâm. Chiều sâu của điển pháp luôn luôn ban chiếu cho hành giả Vô Vi thực hành tinh tấn, chẳng còn gian lao và khổ cực.

DỐC LÒNG TU SỬA

Thực tâm dốc lòng tu sửa thì chỉ có tiến tới trong thanh tịnh và không bao giờ lùi bước khi khai triển trực giác của chính mình. Hành để tiến, hành để giải, hành để thông suốt chính mình, chứ không phải hành để bận rộn và không thoát.

Chú tâm về sự tiến hóa, không thay đổi, thì phần hồn mới được thanh nhẹ. Ghi chép điều lành, tận độ quần sanh, cùng hành cùng tiến thì tương lai phần hồn sẽ được vinh quang và tốt đẹp. Cuộc sống nhịp nhàng trong chấn động của vũ trụ quang, chẳng còn mê ăn và mê ngủ nữa. Lúc nào cũng sẵn sàng phục vụ bất cứ chuyện gì cần đến.

Nền tảng tốt, việc làm tiến; cơ tạng khai triển thanh nhẹ, giọng nói ấm và hòa cảm cùng các giới,

bốn phương Trời, mười phương Phật đều cảm ứng sự trong lành trong chu trình tiến hóa. Quy y thanh nhẹ và sáng suốt, mỗi mỗi đều phát triển dễ dàng trong tập quán tốt; sẽ không còn mơ mộng và nhờ đỡ nữa. Chỉ thực hành trong phục vụ, duyên nghiệp tự nó xa rời, hướng trọn lành tâm thức sẵn có và sẽ không còn lệ thuộc bất cứ từ đâu đến, cộng hưởng hòa bình và dễ dãi.

Không đi đường hẻm, nhưng chỉ hướng sự lớn rộng của Trời Đất mà hành sự. Tâm thành tự giải, quy nguyên thanh tịnh và sáng suốt, sống vui trong tâm thức hòa bình và thanh nhẹ, càng ngày sẽ càng thông suốt cơ tạng và tâm linh. Tự chủ trong xây dựng, muôn chiều phát triển từ trực tới thanh. Bằng lòng thực hành chánh pháp mà tiến thân, quy về một mối của Trời Đất thì việc làm không nhiều và chẳng ít, lợi lộc cho quần sanh, cống hiến chơn ngôn trong thành thật, và nuôi dưỡng phần hồn tiến hóa. Chuyện gì cũng không mà chuyện gì cũng có, trong định luật có có không không mà thức giác.

Vui trong thanh tịnh mà tiến thân, đời đạo song tu trong tinh thần phục vụ sẵn có của tâm linh.

Tâm thức sáng lạn, chấp nhận duyên Trời Đất đã cấu thành mà tiến hóa. Phân giải phân minh mọi sự việc xảy đến trong tinh thần thật sự hòa giải và cứu độ. Tình thương và đạo đức làm nền tảng của cuộc sống mới.

CẤU TRÚC SIÊU NHIÊN

Siêu là không lời, tự đạt thành qua cơn khảo đảo, từ tự nhiên kích động cho đến khai mở đến sáng lạn và quân bình hòa hợp với siêu nhiên thanh tịnh, không lời nói vẫn thành tựu trong nguồn sống thanh tịnh.

Người tu thiền phải chấp nhận sự nhồi quá liên hồi, nhiên hậu mới cảm thức sự cấu trúc siêu việt từ đời lẫn đạo. Dốc lòng tu tiến thì mới đạt tới siêu nhiên và thanh tịnh, sẽ không còn vấp phải sự chông gai mà không giải quyết được. Quán thông nguồn gốc kích động và phản động, cấu trúc và phân giải, tiến tới ánh sáng vô cùng trong nội thức. Nhật Nguyệt ban chiếu trong nội thức. Hướng tâm về cõi Đại La, hình thành ánh sáng vô cùng thanh tịnh và an vui.

Ở thế gian phi cơ bay hết tốc độ của nó, chỉ có

an toàn và rút ngắn hành trình; từ đó mới tìm ra đáp số lực học mà xây dựng cho quần sanh chung hưởng hòa bình. Hướng tâm về Trời Phật mà hành sự, tự mình sẽ được thoát tục. Lúc ấy mới cảm thức được phần hồn là vô cùng.

Thanh nhẹ là đàn anh, thuộc về văn; nặng trước thuộc về đàn em, kích động và tạo khổ cho nhau không lối thoát. Thước đo lường cả càn khôn vũ trụ chỉ có thanh và trước mà thôi. Sự hiện diện của tâm linh tại mặt đất bao gồm âm dương, thanh và trước hình thành thể xác tại mặt đất. Hồn là chủ, trách nhiệm đối với Trời Đất và nhân quần, bắt buộc học khổ mới thức tâm.

Khoa học đã tìm ra mọi cấu trúc hình thành từ tự nhiên mà ra, còn phần hồn của người tu thiền tìm ra khoa học huyền bí, tức là sự công bằng của Trời Đất, chỉ có hành mới thấy. Không hành tâm thức không khai, chỉ nhìn ngoại cảnh mà tạo ra sự tham muốn, suốt kiếp làm người cũng chẳng đạt thành. Vốn sẵn của Trời Đất đã ân ban, không chịu tự khai thác bằng phương pháp vô sanh và thanh tịnh thì không bao giờ đạt thành. Người đời thích nhai đi

nhai lại những lời thành đạt của người đi trước mà tự chuộc lấy sự bơ vơ vì không chịu thực hành để tự cứu. Như thân nan đắc, pháp nan ngộ; không hành pháp thì không sao khai thác được mình, thì làm sao hiểu được lực học quân bình của Trời Đất đã hằng hiện hữu từ sơ khai thế giới cho đến nay. Quân bình thì mới hiểu được sự cấu trúc tự nhiên và siêu nhiên. Hiểu được nguyên lý quân bình của Trời Đất thì mới có cơ hội thấu triệt quyền năng của Đấng Toàn Năng mà học hỏi đến vô cùng.

Ánh sáng thanh diệu hằng ban chiếu cho hành giả thành tâm tu học. Niềm tin là căn bản. Thức tâm trong thực hành. Tâm Không, thanh nhẹ, hòa cảm nơi nơi mà tiến hóa.

TRẬT TỰ CHUNG HÀNH

Muốn có sự thanh bình tốt đẹp cho tâm lẫn thân thì phải ý thức được giá trị chung hành pháp môn mà chính mình đã chọn. Dốc lòng thực hành cho đến đích, không ngoài sự mưu cầu tự cứu và ảnh hưởng người kế tiếp trong tinh thần phục vụ không biên giới và bất vụ lợi. Đồi đạo song tu rõ rệt. Bằng lòng dẫn thân hành pháp không ngừng nghỉ. Trí ý phát triển đến vô cùng, nhiên hậu mới đem lại ánh sáng trong nội tại. Cảm minh nghiêm luật của Trời Đất mà hành sự thì không bao giờ chán nản.

Quy y Phật: là trở về với sự thanh nhẹ, tha thứ và thương yêu.

Quy y Pháp: là hành pháp liên tục, tức là sửa mình trong chu trình tiến hóa.

Quy y Tăng: là trở về với thực chất của chính mình, phù hợp với nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên tạo

thành ánh sáng trong lành độ tha tại trần.

Phục vụ tối đa phù hợp với nguyên lý của tình Trời. Dẫn thân vô quá ngại, sửa sai cầu tiến liên tục, hành động quý thương và xây dựng, cuối cùng sẽ gạt hái được sự huyền vi của Trời Đất mà dứt khoát với tình đời động loạn. Thực hành trong thanh tịnh, cảm thức sự hòa bình trong nội tâm càng ngày càng lớn rộng. Tâm từ bi phát triển, không từ chối bất cứ một trở ngại nào xảy đến. Sẵn sàng tha thứ và thương yêu, tinh thần xây dựng không bao giờ dập tắt, cương quyết lập trường không thay đổi.

Cứu mình và giúp họ tức là buổi cơm hằng ngày của tâm linh. Nhịp nhàng thanh nhẹ và trật tự, óc sáng tâm minh, vui hòa với các giới. Thực hành nghiêm luật, hòa ái tương thân với mọi người, xóa bỏ tuổi tác già nua trong tâm thức, chung vui hòa bình với vạn linh, đồng hành cùng tiến, vượt xuyên trận đồ mờ ảo của trần gian. Phát triển tâm lành và thực chất, vía hồn tương hội trong thanh tịnh. Thực hành chánh pháp, hội nhập vào nghiêm luật vô sanh, tự hành tự tiến không còn bờ ngõ bất cứ trong trường hợp nào. Chấp nhận định luật hóa hóa sanh sanh của

Trời Đất. Bánh xe Pháp Luân Thường Chuyển không ngừng nghỉ. Chiều sâu của đạo mẫu sẽ tự cảm thức và vui hòa với các giới.

Tâm thân an lạc vô cùng, vui trong niềm vui tự gặt hái được phù hợp với định luật tự nhiên và hồn nhiên, trật tự trong sáng suốt, cảm thức sự cấu trúc siêu nhiên mà an vui.

V

MƯU MÔ

Cuộc sống trong kích động giữa nhơn quần, mưu cầu thực hiện sự sống còn, mưu tâm bày ra đủ chuyện, thậm chí lợi dụng tình thương giữa nhơn quần, khai thác từ gia đình một, tìm thị hiếu và niềm tin, lợi dụng tình thế sách động đưa mọi người vào chỗ uất ức. Chống đối đối phương, tạo khổ cho nhau, đệ trình giải pháp mưu cầu địa vị, miệng nói bênh vực dân lành, kỳ thật kiếm tiền mưu sinh. Nói chuyện hy sinh vì người, kỳ thật là chia rẽ để trị.

Ôi! Cuộc sống phũ phàng, toàn là luận điệu lường gạt chính mình và nhơn quần. Cũng vì lòng tham vô bờ bến, lôi cuốn lẫn nhau trong động loạn. Giành đất, giành cờ, biểu lộ bản chất bản thú, tranh giành quyền lợi, đòi hỏi dân chủ và nhân quyền,

nhưng không biết được vị trí của dân chủ và nhân quyền nằm đâu.

Ngày đêm suy tư bất ổn, khó ăn khó ngủ, luôn luôn suy tư hướng về đất nước, nhưng không biết được căn bản đất nước ở đâu. Tìm đủ mọi cách khắc phục như tâm, cuống cuống theo ngoại cảnh, không biết chính mình đã từ đâu đến và sẽ về đâu. Chạy theo chiều hướng phát triển của vật chất gọi là văn minh, quên cả phần hồn và gốc gác thanh nhẹ của chính mình, tức là phần hồn đang chịu trách nhiệm giữa Trời và Đất, mất tâm điển hòa bình giữa Trời và Đất, không biết tài sản cuối cùng của Trời Đất đã hình thành.

Mất thấy, tai nghe tạo ra sự sáng suốt phục vụ tâm thân và tận dụng quyền năng sẵn có để khai thác và xây dựng chính mình từ đời lẫn đạo. Hồn vía phân minh, nhiệm vụ rõ ràng. Phần hồn là chủ của thể xác, nhưng hành sự không đàng hoàng, liên hệ với Trời Đất mà không hay, phạm rồi tái phạm, tạo loạn cho chính mình. Mất trật tự tự nhiên và hồn nhiên, đòi hỏi dân chủ mà phần hồn không biết làm chủ. Nhân phẩm của Trời Đất tan biến mất. Nhân tốt của

Trời Đất đã hình thành. Tự thấy cuộc sống lẻ loi, mất sự liên hệ tự nhiên và hồn nhiên, lạm dụng muốn có nhân quyền nhưng quên đi sự tiến hóa vô cùng của phần hồn.

Nhân tốt của Trời Đất có quyền hướng về thanh tịnh mà tu sửa trong chu trình tiến hóa. Khi đọc và hiểu được nguyên lý của Trời Đất thì rất hổ thẹn với chơn tâm thanh tịnh của chính mình. Ở mặt đất này, thiếu thanh tịnh, không thông cảm nguyên lý của Trời Đất, dù đạt tới địa vị cao nhất ở trần gian đều là bơ vơ và không lối thoát.

ĐẠI SỰ CHUNG

Muốn làm đại sự chung tiến thì phải dẹp bỏ tự ái cá nhân, nhiên hậu mới bằng lòng ngồi chung với nhau. Muốn thực hành cho đến đích thì phải tự dần thân như mọi người và không nên tưởng lầm là mình khôn hơn người khác. Cần học, cần hành thì mỗi mỗi sẽ được đồng nhất, không si mê cá tánh. Thực hành đúng đắn, trước sau như một, không còn ý thức phân tán từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên, nuôi dưỡng tinh thần chung hợp cùng tiến thì mới đúng luật của Trời Đất. Quy một mới rõ sự nhiệm mầu là gì? Làm người thì đồng nhất từ thượng trung hạ thì mới tiết ra điều lành. Tiên Phật thực hành trong thanh tịnh thì mới đến sự thanh cao và đồng nhất. Vô sanh bất diệt thì chỉ có hành không có phá.

Thương nhau giúp nhau cùng tu cùng tiến.

Triền miên học hỏi và triền miên tiến hóa, đạt đến tâm hòa ổn định, tạo thành một thành trì tự giác và giác tha tại trần. Không khổ không lo là hòa bình thật sự. Vui với tranh Trời vui đẹp và nhân hạ thì chỉ có tu sửa chính mình là cần thiết nhất. Nhớ nhưng trong thanh tịnh là thật sự yêu thương và xây dựng. Khí trời thay đổi trong thiên cơ biến đổi, loài người cũng vậy. Phải nhìn đó và đồng nhứt sửa tiến gọi là thuận thiên giả tồn. Nếu áp dụng cá tánh thì nghịch thiên giả vong thì mỗi việc lớn hay nhỏ cũng sẽ bị sụp đổ vì thiếu đồng nhứt giữa Trời Đất. Người vắng mất ánh sáng từ bi và xây dựng, tạo thêm khó khổ thay vì hưởng phước của Trời Đất sắp đặt ngay trong khối óc của loài người trong lúc chào đời.

Thiếu thật thà tức là thiếu xây dựng. Thực hiện tình thương và đạo đức là khí giới tối tân nhất trong quá địa cầu này.

THẨM KỊCH MIỀN NAM

Cuộc sống an vui lúa vàng khắp xứ, bỗng nhiên một cơn gió lốc quét sạch mọi mầm mống đang vươn lên trở thành thiếu thốn trên mọi mặt. Chiến tranh bùng nổ khắp nơi. Sinh tử luân hồi dấy đầy tàn tật cộng với vết thương lòng. Gia đình ly tán kẻ ở người đi. Tình thâm huynh đệ tỷ muội bắt đầu nghi kỵ lẫn nhau, dập mắt thiên tính. Giành từ món vật cho đến miếng ăn hằng ngày, tạo thành khổ cảnh cho nhau. Cán cân xã hội mất quân bình. Từ bậc lãnh đạo cho đến người dân hiền hòa đều phải tháo chạy xa nhau. Mùi vị quê hương dần dần tan biến, mọi người phải nhận lãnh một bài học không cần thiết.

Mưu mô giết hại lẫn nhau bằng một ý thức nông cạn, vì búa rìu chặt hại. Thần kinh bất ổn, cảnh an vi thuần túy tan biến dần, chỉ biết than Trời trách Đất, chẳng biết sẽ nhờ cậy nơi ai. Bần cùng hóa toàn

dân. Sống như tu, khổ như tù, tới già mới biết mình ngu. Người chỉ nhận những lời hoa mỹ hằng ngày qua phương tiện đã chiếm đoạt được trong khuôn khổ càng ngày càng giới hạn.

Than ôi! Cuộc biến thiên lại dập dồn, sau cuộc chiến tranh tàn khốc một cách vô lý vô nhân. Nhưng những phần hồn đau thương vẫn còn sống mãi, chịu cảnh luân hồi rồi trở lại chiến trường, để tiếp tục xây dựng một cuộc sống mới trong nguồn sống tham dâm tự hại. Xã hội không còn thực hiện nghiêm luật đạo đức như xưa. Bóc lột trên nguyên lý bóc lột, sanh ra hối lộ toàn diện. Dân nghèo mạt không được cứu giúp, hạ tầng cơ sở không yên. Âm binh xâm nhập, tiên tri loạn thuyết để phục vụ cho số người tham dâm, mất đi thiên tính căn bản, nói được nhưng không bao giờ làm được thiên đàng tại thế. Học cách chê và khen, mà không sao giải quyết được gì. Cầu xin và cầu xin, và ước vọng, ước vọng. Cuối cùng chẳng tiến đến đâu. Từ giống tốt trở nên giống xấu. Người dân nghèo đều thất học, mức độ thăng hoa của xã hội đều tàn rụi. Thiểu trí mất tâm linh, dẫn thuyết không minh triết, dần dần sẽ bị tan rã.

Mầm non sẽ vươn lên, đơm hoa kết lá biến thành một nơi cộng hưởng hòa bình sau cơn vầy xéo đau khổ, tái hồi căn bản thăng hoa tu học theo truyền thống xa xưa. Sống có đầu có đuôi tức là có hồn có vía. Gánh vác giang san rõ rệt, đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, năm châu bốn bể hợp mặt trao đổi chung vui và hòa bình.

Thuận thiên, hành sự tốt đẹp trong sự cải tiến đại sự chung. Mảnh đất đau thương và giành giật sẽ trở nên hiền hòa cộng với thời tiết Xuân Thu ôn hòa. Tâm hồn thoải mái cùng vui trong xây dựng. Tình thương và đạo đức tái hồi trong nguyên lý thâm sâu. Chúc phúc và xây dựng cho nhau, phát triển đại sự chung. Dân hiền đất nước yên vui, thắm thía và chung sống an vui. Màu xanh phát triển, sinh khí dồi dào. Bất chiến tự nhiên thành.

DÂN NGU

Dân ngu là người dân thật thà, thích hợp với chơn lý, bằng lòng phát triển tùy theo hoàn cảnh mà sống, cho nên Trời phú cho thiên tánh bản cố nông. Dãi nắng dầm mưa thành tâm phục vụ chúng sanh, trồng khoai trồng lúa độ đời, chấp nhận cảnh bão lụt cô đơn.

Người khôn đời không đạo đức, mưu tâm mua ré bán mắc, làm giàu trên sự cực nhọc của người dân, đó là một tội hồn tại mặt đất, tự làm mất giá trị của tâm linh và đạo đức. Đi xe hơi đẹp, cưới vợ xinh, hưởng không được bao lâu rồi cũng phải bỏ xác, hồn ra đi thọ tội vì tham dục và tằm tối. Chết rồi, hồn chỉ có biết tiếc và khóc. Lúc có xác không biết tu để hòa hợp với nguyên khí của Trời Đất mà bồi dưỡng phần hồn càng ngày càng sáng suốt hơn, đến lúc chết ăn năn sám hối cũng đã muộn rồi.

Sống ở đời ham vui, không chịu tự cứu bằng một phương pháp thực hành khử trừ lưu thanh thì hồn mới có cơ hội thoát khỏi nghiệp chướng luân hồi trong khốn kiếp si mê.

Người tu Vô Vi hiểu được nguyên lý điển quang của Trời Đất, hồn được trường sinh bất diệt, Minh đời hiểu đạo, sống trong nhịn nhục, giải khổ giải mê, hướng về thanh tịnh mà thực hành, thì đường tu sẽ đạt tới quân bình và tốt đẹp. Gia trì thanh tịnh, hành pháp siêng năng, hiểu mình hiểu họ, tự khai triển thức hòa đồng trong thanh nhẹ.

Vui đời vui đạo, cuộc sống an vui.

TÌNH MẸ

Tình mẹ tức là tình của quê hương đất nước. Nguyên lý sanh ra ở đời, người mẹ nào cũng phải chịu sự đau khổ và nhức nhối của toàn thân, không khác gì một cơn bão bùng nguy hiểm, khổ nạn trong khổ nạn mà sinh ra một đứa con yêu quý, hấp thụ dưỡng khí của Trời Đất mà hình thành.

Mẹ con đùm bọc lẫn nhau trong cuộc sống, âu yếm sống chết có nhau, phục vụ con thơ cho đến khi khôn lớn; biết bao kỷ niệm đã in sâu vào thần kinh khối óc cho đến cơ tạng tứ chi, một trang sử dày đặc của Trời Đất đã ghi chép từ sống cho đến chết. Cứ vậy mà tiến hóa từ hoàn cảnh này cho đến hoàn cảnh nọ, đầm ấm từ gia đình cho đến xã hội. Hương tâm về sự yêu nước yêu dân, tự diễn tả những điều quý báu mà độ đời, qua tâm thức dũng mãnh hỗ trợ cho nhau, qua tiếng hát câu hò của hành giả tại mặt đất, thương khêu dậy tình quê Mẹ và đất nước thương yêu.

Từ từ hiểu được nhân đạo, lần lần đi tới gốc gác của tâm linh. Tự khám phá ra hồn

và vía thì mới cảm thức được lãnh vực thanh tịnh của chính mình mà phát triển về đạo Tâm.

Quý yêu muôn loài vạn vật, thì mới thấy đường lối của Thượng Đế đã ân ban cho nhân loại chung tiến. Sẽ không còn ngăn cách nữa, tình yêu càng ngày càng mở rộng, quý yêu Trời Phật và dưng tiến hướng về Trời Phật mà hành sự, mức tiến sẽ đạt đến vô cùng, thì cảm thức được vô sanh bất động mà tiến hóa trong thanh tịnh.

Khai thông từ bước một, cảm thông diệu pháp của Trời Đất, từ tình Mẹ âu yếm đưa đến mọi sự cứu rỗi của linh hồn ở tương lai, đến tình người là thiên tính sanh ra rồi cũng sẽ có cơ hội trở về Thiên Quốc, lúc ấy mới cộng hưởng hòa bình vô sanh bất diệt, tranh Trời tuyệt đẹp trong nguyên lý đời đạo song tu.

Ca tụng tình Mẹ, ca tụng nhưn sinh, ca tụng nguyên lý của Trời Đất tận độ quần sanh không ngần ngại. Dẫn thân thực hành pháp môn tự khai sáng trí tâm, thâm tu thâm tiến tự tâm nguyên lý của tâm linh, đường đi bất khuất và tận độ.

TÌNH MẸ (II)

Tình cha mẫu huyết che chở hình thành thân xác, hấp thụ dưỡng khí Trời Đất, lớn dần trong định luật hóa hóa sanh sanh. Nhớ lại lúc chín tháng mười ngày mang nặng đẻ đau, thương nhớ sự chịu đựng và đau đớn của mẹ hiền mà quý trọng và muốn nối lại sự âu yếm giữa mẹ con.

Càng khôn lớn thì càng thấy rõ mỗi tình mẫu tử không bao giờ cắt đứt được, lúc nào cũng thương nhớ và quý trọng sự nhịn nhục của mẹ hiền, phần tuổi càng ngày càng chồng chất trong cánh già nua và cô đơn, vì vắng bóng các con thương yêu. Người con biết tu sửa lại muốn được gần mẹ hiền đã sanh thành. Với bàn tay huyền diệu của mẹ hiền đã từng nâng niu và phục vụ người con sơ sanh của Trời Phật đã ân ban, không khác gì mái nhà chịu đựng nắng mưa để nuôi dưỡng con trưởng thành và cầu nguyện cho nó thành tài và hạnh phúc. Bất cứ giá nào cũng bảo vệ con mình trong tình thâm ám áp, lượng từ bi sẵn có của người mẹ hiền lúc nào cũng sẵn sàng bảo vệ và đùm bọc bất cứ sự hiếm nghèo nào từ đâu

xáy đến. Lúc nào mẹ cũng bằng lòng chết để cứu con mình. Tình thương âu yếm cao dày của một hiền mẫu không có bút mực nào tả cho hết.

Người tu nhìn mẹ thấy lượng từ bi của Chư Phật hiện từ trong cặp mắt của mẹ hiền, khi tái ngộ không biết nói gì hơn, chỉ nhìn nhau mà rơi lệ. Trục nhìn lại cảnh chiến tranh ly tán, kẻ ở người đi, sự âu yếm giữa mẹ con đành tạm xa cách. Trong hoàn cảnh xót thương bơ vơ xứ người, con lại càng nhớ nhung tình mẹ yêu dấu, lúc nào cũng xúc động trong nhớ thương. Càng nhớ mẹ hiền, con lại càng muốn tu. Đêm đêm có cơ hội tu, cầu nguyện cho mẹ hiền được bình an và mạnh khỏe, tấm lòng hiếu thảo lại có cơ hội dâng lên phụng dưỡng mẹ hiền. Cố gắng tu để sớm nổi lại mối tình hóa sanh của Trời Đất.

Cuộc sống của một hành giả tại mặt đất không khác gì bức tranh tuyệt đẹp hằng ghi chép của Trời Đất. Ôi thấm thía và rạng rỡ với biết bao tình tiết tốt đẹp ẩn tàng trong nghĩa cử của người mẹ hiền, từ thời chiến tranh cho đến lúc thái bình, nhìn nhau trong nguyên lý của Trời Đất cảm động và rơi lệ.

Thương quá là thương!

DÂN CHỦ VÀ NHÂN QUYỀN

Ai ai cũng muốn có một cuộc sống thái bình và tham gia vào sự kiến thiết chung, lúc nào cũng ước muốn trọn lành và tốt đẹp hơn. Vậy trước hết phải nhìn lại sự hiện diện của chính mình trên mặt đất này, do đâu đã hình thành một khối óc tinh vi và sáng suốt, lúc nào cũng đòi hỏi sự trọn vẹn cho chính mình và quần chúng trong cuộc chung sống hiện tại. Cho nên đã nêu lên quyền dân chủ, tức là người dân có quyền làm chủ địa dư mà chính mình đang có, như thế xác hiện tại, ai là chủ? Thế xác này bao gồm đầy đủ sự cấu trúc tinh vi như khoa học đã tìm thấy một phần về y học, còn tâm linh thì những người khổ công tham thiền nhập định đã tìm ra nguyên căn nguồn gốc của phần hồn. Thanh tịnh và sáng suốt đã và đang đem lại sự bình an cho thế xác. Bằng lòng hay phản đối cũng do phần hồn ý thức và quyết định. Phần hồn hoàn toàn làm chủ Tiểu Thiên Địa, tâm

làm thân chịu, hậu quả chính mình phải gánh chịu như kết quả của sự bất chánh và hung hăng thì thể xác phải hoàn toàn gánh chịu, tức là đem lại bệnh hoạn và lo âu!

Muốn biết được chiều sâu của tâm đạo, trước hết thì phải biết phần hồn là chủ của thể xác, chứ không phải thể xác là chủ của hồn. Hồn là gì? Được quyền làm chủ của thể xác, người tu thiền phải bằng lòng hướng tâm về thanh tịnh mới tìm ra được vị trí của phần hồn. Tự giảm bớt sự đòi hỏi hướng ngoại mà âm thầm phát triển trong tâm thức thì mới tìm ra được vị trí thanh tịnh của phần hồn, thì mới cảm thức được phần hồn từ tam thập tam thiên giáng lâm xuống thể xác, bị giam hãm bởi ngoại cảnh, cuống cuống theo chiều hướng động loạn, đóng góp và đấu tranh cho kỳ được mục tiêu mà mình muốn, cuối cùng cũng phải buông xuôi ra đi với hai bàn tay trắng. Tiếc vì có cuộc sống xây dựng cho phần hồn tiến hóa nhưng không hành, uổng cho một kiếp người mê say và động loạn, quên đi sự thật của chính mình, tức là phải tu để tiến theo đà tiến văn minh do Thượng Đế đã an bài. Vạn linh đồng hành đồng tiến. Nếu bằng lòng thuận theo thiên nhiên tình Trời sẽ gia tăng được

sự sáng suốt trở về với Thượng Đế, hòa hợp với Đại Bi mà sống thì cuộc sống sẽ khai triển được bình an về tâm linh và thể xác. Trật tự phù hợp từ Đời lẫn Đạo. Bớt được sự đòi hỏi bất chánh thì mới tạo được cảnh quốc thái dân an. Trí tuệ tự giác càng ngày được gia tăng, hiểu được nhân phẩm trong tự do phát triển tâm linh, quyền sống thanh tịnh cá nhân sẽ rất có ý nghĩa trong cuộc sống trật tự giữa Đời và Đạo. Xã hội sẽ được tốt đẹp, thích hợp với cuộc sống an vui và hòa bình.

Cần tu sửa tâm thức nhiên hậu mới thực hiện được dân chủ và nhân quyền của cuộc sống.

SỨ GIẢ HÒA BÌNH

Mỗi khối óc tại mặt đất đều là sứ giả hòa bình. Có trí khôn biết tu sửa và xây dựng tâm thức hòa bình từ trong ra ngoài, nếu đi ngược từ bên ngoài vô trong thì chỉ có tạo động cho chính mình mà thôi. Đi, đứng, ngồi, nằm đều đòi hỏi trật tự trong xây dựng, không chịu tu sửa đạt tới nguyên lý siêu năng của chính mình thì chỉ sống ý lại nơi tha lực, dậm chân tại chỗ chỉ có thụt lùi và không tiến. Hồn không minh, xác không có trật tự, tham dục và tự hủy mà thôi.

Muốn có sự hòa bình đồng nhất thì phải dốc lòng tu sửa trong nhịn nhục. Trí sáng tâm minh mới thật sự là sứ giả hòa bình. Quý thương vạn linh trong quá địa cầu, nhìn nhau bằng thực chất của đôi bên, phát triển tâm linh, cộng đồng hợp nhất, đó là căn bản của sự hòa bình. Bằng lòng chung tiến trong xây dựng, trực giác cảm thức được chiều sâu của tâm đạo,

hòa hợp với nguyên năng sẵn có của càn khôn vũ trụ, nới rộng tâm thức vị tha, hướng đi giải mở và đi đầu tiên, cảm nhận được thắng cảnh siêu diệu của Trời Đất mà tiến thân. Nhìn nhận sự hòa bình là cứu cánh của nhân sinh, thực hiện tình thương và đạo đức. Đâu đâu cũng sẽ cảm thấy được sự hòa bình đồng nhưt, ca ngợi tranh Trời tốt đẹp vô cùng của Trời Đất. Sống trong lẽ sống bình an và vô sự, tâm thức nhàn hạ và rảnh rỗi. Vui thật là vui, hòa mình trong sự siêu năng thanh nhẹ, cuộc sống an bình và tốt đẹp. Tự cảm thức được nhịp thở hiện tại là chung hành chung tiến, chẳng lo âu hay sợ mất và còn. Dẫn thân hành triển trong thanh tịnh, để trở về với thanh tịnh. Học từ bi thực hiện từ bi, thật sự đem lại cảnh yêu thương và trìu mến trong trật tự.

SỨ GIẢ HÒA BÌNH (II)

Mỗi linh căn giáng lâm tại thế đều là sứ giả hòa bình, nhưng than ôi! nhân, nhĩ, tý, thiệt, thân, ý đều hướng ngoại tạo động, tranh đua cho kỳ được những gì mình muốn. Cho nên vắng đi sự thanh tịnh cơ bản nguyên năng sẵn có từ lúc sơ sanh, thích động loạn mất hẳn tâm linh và hòa bình trong nội tâm. Thậm chí người thân yêu chung chăch chung gối cũng phản nghịch với nhau, làm sao có hòa bình? Mưu sinh, mưu sinh, vụ lợi, vụ lợi, mất đi cán cân quân bình của nội tâm, tạo tâm bất ổn, trí bất an. Khổ, khổ, nhiên hậu mới ước ao có được sự hòa bình và nhàn hạ.

Gốc chính của mỗi linh căn đều từ cõi hòa bình mà giáng lâm xuống cõi ô trược tham dâm này, cuống cuồng theo cuộc sống phức tạp và ô uế tâm thân, tham dục không giờ dứt. Sự phiền muộn luôn

luôn xảy ra trong cuộc sống. Thân xác già nua, bắt đầu chán ngán tình đời đen bạc, phân vân và không lối thoát. Lúc ấy mới bắt đầu hướng tâm về Trời Phật, tự tiềm tàng sự tinh vi đặc pháp của hành giả đã thành công mà bỏ công tu luyện, tự giải nghiệp tâm, hướng về sáng lạn của Đại Bi mà tu tiến, thì mới thấy rõ nhịp độ hòa bình của Trời Đất có sẵn. Nhưng như sinh quên hẳn lãnh vực tâm linh, hướng về đấu tranh tạo cảnh bơ vơ, đòi hỏi dân chủ và nhân quyền. Tranh đấu vì dân chủ và nhân quyền mà cũng vẫn chưa hòa bình, vẫn tranh chấp lẫn nhau vì mọi sơ hở chưa hoàn tất. Lúc nào cũng muốn có sự hòa bình mà không biết phải làm sao?

Cơ Trời biến chuyển, mọi người đã tìm hiểu và nhận thức được luật nhân quả của Trời Đất có. Vậy muốn trở về với nhân lành của Trời Đất thì phải làm sao? Phải tự giải nghiệp tâm qua phương pháp mà người đi trước đã hành đạt. Giải bỏ nghiệp tâm nhiên hậu mới cảm thức được sự hòa bình là cần thiết cho cuộc sống. Từ người đời cho đến người đạo, quý bộ đầu và tận dụng phát triển bộ óc sẵn có của chính mình thì mới thấy rõ chính ta là một sứ giả hòa bình. Tiếp tục thực hành chánh pháp khai thông trí tuệ,

công hiến chơn ngôn tạo hòa bình cho các giới gần xa trên mặt đất này. Kết luận là trọn tín trọn hành, nhiên hậu mới đạt đến kết quả của sự hòa bình, hòa hợp cùng Trời Đất mà tiến thân, mỗi mỗi đều phải tự dựng xây và tự đạt.

HỒN THIÊNNG

Sanh ra làm người tại mặt đất, có đầu có đuôi thì ai ai cũng có hồn và có vía cả, nhưng vì nhĩn, nhĩ, tĩ, thiệt, thân, ý, chuyển động tạo ra chiều hướng ngoại, mưu lợi cá nhân; biến thể của nó là tham dâm và ích kỷ, tạo động cho đến chết, hồn vía bơ vơ, tâm linh không phát triển. Sau khi chết lìa xác chỉ có hội nhập trong cõi âm u thay vì sáng lạn của Trời ban, mất vốn thanh nhẹ và sáng suốt, gọi là tội hồn âm u và mê chấp. Suốt kiếp không phân minh được đời đạo ra sao. Mắt nhìn thấy tiền tình là quý, cuống cuống theo chiều hướng tranh chấp, bắt lợi cho hồn vía, nhưng cứ làm vì tập quán u tối đã cấu thành nhiều kiếp; đành phải chịu nghiệp quá luân hồi. Học hy sinh và phục vụ, như cầm thú tại thế đã và đang làm. Cầu xin mà không bao giờ thoát nghiệp.

Chỉ có tu giải thì phần hồn mới được sáng

suốt, ly thân học đạo nhiệm mầu của Trời Đất. Lúc lìa khỏi xác phàm, trí tuệ phân minh, hành trình rõ rệt, vượt khỏi mây tầng mê chấp của nội tâm, dứt khoát và tu tiến. Thất tình, lục dục, như duyên tạo cho hồn vía trĩ trệ và không thoát nghiệp, suốt kiếp lo lắng cuối cùng cũng phải về Không. Hồn thiêng đến từ cõi thanh nhẹ, cuối cùng cũng phải ra đi với hai bàn tay không; lúc chết mới thấy mình sai, bắt buộc phải luân hồi lục đạo, học hạnh hy sinh và tận độ như Trời Đất mà tiến thân.

Quy luật của Trời Đất thật chằng chịt, đã và đang giáo dục hồn vía thặng hoa và tự thức. Khổ cảnh xuất hiện triền miên bởi bản chất tham dục và không lối thoát. Có hồn không minh, có đạo không hành, làm sao thông suốt được tình Trời Đất mà tu; uống cho một kiếp người không chịu khai thác lấy chính mình bằng một phương pháp khứ trước lưu thanh, trước bám tạo thành trĩ trệ và không tiến.

CÔ GÁI PHÙ SANH

Tinh cha huyết mẫu đã cấu thành một hình thù duyên dáng, có tứ chi có khối óc, chịu học chịu tiến, nhiên hậu mới thấy rõ chính thân xác là tạm hành. Một thời gian rồi cũng phải bỏ xác, và hồn vía ra đi học hỏi vô cùng ở bất cứ hoàn cảnh nào đưa đến. Dũng hành trong khả năng của chính mình, nhìn rõ ngoài trong cũng đều là tạm.

Chưa biết yêu lại muốn được yêu, cuối cùng cũng phải buông xuôi theo định luật tiến hóa của Trời Đất đã và đang sắp đặt trong nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên. Không bằng lòng cũng phải bằng lòng, từ trực tới thanh, lân la trong tình đời đen bạc, kích động muôn chiều. Học nhịn nhục nhiên hậu mới cảm thức được phần hồn. Sống theo quy luật của Trời,

chỉ có tu sửa mới gặt hái được một phần sống động của tâm linh. Tự cảm thức cảnh tàm phù sanh, giữ nguyên lý của Trời Phật đã thành công mà tu tiến.

Càng ngày càng phân minh sự mê giác của nội tâm mà tự tu sửa. Hướng về hồn vía sẵn có của Trời ban mà hành triển tâm linh, thì mới thấy được sự vô cùng tận của Trời Đất mà tự tu. Phần hồn chịu tu thì mới tiến tới vô cùng diệu thanh của Trời Phật, gọi là Niết Bàn hằng hữu của Trời Phật đã và đang ngự. Nơi đó rất bình đẳng và xây dựng.

Cô gái phù sanh lại có cơ hội tiếp thu ánh sáng diệu thanh của Trời Phật mà dũng mãnh tu tiến, biến thành sắc đẹp mỹ miều, phù hợp với Đại Bi của Trời Đất mà ổn định muôn đời thanh nhẹ, ban chiếu cho mọi giới mọi nơi khi cần nó.

Quán Âm độ hành và cứu rỗi!

ĐÓA HOA HỒNG

Bình minh ánh sáng quang chiếu, điện năng lòng đất xuất phát đi lên hòa với thanh khí của vũ trụ quang, tạo thành màu sắc tươi vui, hai chiều phối hợp hình thành, như sanh nhìn thấy đóa hoa hồng ai cũng thích thú, quý yêu màu hồng tươi đẹp, nụ cười phơi phới, tạo duyên cho mọi giới.

Hãy nhìn hoa mà hỏi:

Hỏi: Ai sanh cô ra?

Đáp: Thưa cái cây gai góc kia sanh tôi ra.

Hỏi: Cô có gì khác hơn cái cây này không?

Đáp: Thưa, tôi khác xa nhiều hơn, vì tôi có nhiều người quý mến, hương sắc tốt tươi hơn cái cây này.

Hỏi: Cô có sống lâu hơn cái cây này không?

Đáp: Thưa, tôi sẽ sống lâu hơn và sẽ ngự trong lòng mọi người.

Nhưng không lâu, thời tiết thay đổi, gió mưa bất thường, hoa tàn nhụy rơi, hạt giống phải chịu định luật hóa hóa sinh sinh mà tiến hóa. Hạt giống bị chôn vùi dưới đất tự phần đầu vươn lên cây khác, chúng ta thử hỏi cây vừa vươn lên xem có khác hơn cây đã già không? Cây mới vươn lên cũng phải nhìn nhận rằng tôi đã chiết ra từ cây gồ ghề gai góc mà ra, phải chấp nhận định luật hóa hóa sinh sinh mà tiến hóa. Sắc đẹp là tạm. Sự dũng mãnh tiến hóa là trường cửu. Trật tự của Trời Đất đã có từ xa xưa cho đến nay đều cũng như nhau. Hiểu được nguyên lý của Trời Đất, thì cổ tâm đều là hình thức để tiến hóa mà thôi.

Người tu thì phải xây dựng nội thức thì mới thật sự là người tu. Bày biểu hưởng ngoại khoe khoang áo mão không phải là người tu. Chúc sắc là hoại. Hành triển là trường cửu và vô sanh.

TÔI VÀ ANH

Chúng ta chung sống trong bầu thanh khí của Trời và Đất, cùng chung hít thở giải tiến tâm linh, sống trong sự nghịch thuận của tâm thức. Ai ai cũng muốn có sự quân bình và công bằng diễn tiến từ trong tâm thức cho đến mắt thấy tai nghe, cùng chung nguyện vọng thâm sâu và cõi mở, nụ cười trong sự hoan hỷ và vui đẹp, thể hiện tâm tình quý yêu của Trời Đất, chỉ có vui không có buồn. Vui trong thanh tịnh và trật tự, tự đạt nguyện vọng thanh cao trong xây dựng. Không còn xa cách và bờ ngõ lẫn nhau, cao thấp cũng đồng nhịp sống của cả càn khôn vũ trụ. Nhìn nhau, thấy nhau và mách bảo cho nhau những điều không cần thiết.

Tình, tiền, duyên, nghiệp đều là tạm, chỉ có tự tu sửa mới hiểu điều này. Bằng chứng là lúc nào chúng ta cũng chung hợp cùng Trời Đất qua nhịp thở

sẵn có, rất cần sự thanh tịnh để nhận diện với nhau. Từ tiền kiếp cho đến bây giờ, luân lưu trong dịch lý của Trời Đất, tròn trịa xoay chiều hướng dẫn tiến hóa. Muôn chiều thức giác là Không Không trong thanh tịnh.

Tâm linh thật sự đến với ánh sáng diệu thanh của Trời Đất. Tôi và Anh, hai vị trí khác nhau nhưng cuộc sống là một, thâm phóng như nhau, trước sau luân lưu như nhau trong trật tự. Nhân và quả đã sắp đặt từ lâu, trong hành trình điều luyện và mệt mỏi, có khi chấp nhận khi không. Nghịch lại chiều tiến hóa của tâm linh, chỉ thấy khổ, không thấy được vui sướng của Trời Đất ân ban từ giây phút khắc. Dịu hiền trong xây dựng, càng tu càng thấy rõ chính mình đang bơ vơ, và lạc lõng trong sự liên hệ giữa Trời và Đất. Dũng mãnh sửa mình sau cơn kích động và phản động giữa đời và đạo thì mới đạt tới sự quân bình của nội tâm. Tự đáp ứng với sự diệu thâm của Trời Đất, chẳng có gì mất và chẳng có gì tồn tại cả.

Luật là luật không sửa đổi được, có tu thì có tiến, không tu thì chỉ có tạo phiền cho nội tâm mà thôi. Ngôi vị của Trời Đất đã sắp xếp, thì chỉ có thanh

nhẹ thì mới sớm về đến nơi.

Tôi và Anh lo khép mình tu tiến, hướng về định luật của Trời Đất mà hành sự, chúng ta sẽ và càng vui trong thanh tịnh. Quý nhau, thương nhau, cùng nhau diễn tiến tới vô cùng tận, dứt khoát thực hành trong xây dựng, vui trong niềm vui an lạc, hướng thanh giải trước tiến thân trong muôn chiều thanh tịnh.

KỶ NGUYÊN DI LẠC

Thiên cơ biến chuyển không ngừng nghỉ, tạo cảnh chết chóc vô cùng thâm, tâm người tự động hướng về người đau khổ, cầu nguyện và bố thí vật chất cho đến chơn ngôn, tận độ và cứu vớt, tùy duyên độ hành. Di Thiện Tồi Lạc, giúp người không kể công, lượng từ bi phát triển, sống an lành trong tinh thần tận độ, nhiên hậu mới hấp thụ được sức mạnh của Đấng Tạo Hóa đã và đang chuyển cho quần sanh.

Quý yêu Trời Phật và chung tiến hòa bình trong kỷ nguyên vô cùng đổi mới. Hướng thiện tự cứu thay vì mưu mô sát hại lẫn nhau, gần nhau nghiên cứu và xây dựng cho nhau trong tinh thần cứu độ theo hành trình của Thượng Đế.

Trong óc của vạn linh tại thế biết quý thương thân xác của mình với mọi giới, trong định luật hóa

hóa sanh sanh của Trời Đất, cùng chung xây dựng trong tinh thần đóng góp bất vụ lợi, phù hợp với tình Trời, hợp nhất thăng hoa. Khám phá sự tinh vi của Trời Đất đã hình thành theo định luật nhân quả mà tiến thân. Sống trong cảnh nay còn mai mất, tâm ý vô can, hiểu luật của Trời Đất mà sanh tồn, không biến dạng trong chân lý không dư không thiếu.

Người tu thiền cảm thức điều lành của Thượng Đế đã và đang hành đại sự chung, thì tâm an mà tu tiến, sẽ không động loạn trong cuộc biến thiên của Trời Đất. Tâm thành và dứt khoát tiến thân thì phần hồn sẽ được cứu.

Kỷ Nguyên Di Lạc là một kỷ nguyên mới để dẫn tiến tâm linh trong thực hành và khai triển thực chất của hành giả tại mặt đất.

VOVI Friendship Association of Northern
California

Ấn Tống và Kính Biểu

Muốn thỉnh kinh sách hay phát tâm ấn tống,
xin liên lạc:

Vo Vi Friendship Ass. of No. California
P.O. Box 18304
San Jose, CA 95158
U.S.A

Điện thư: vovikinhsach@gmail.com

Printed for Free Distribution / Not For Sale

website: <http://www.vovi.org>

*Một số các bài trong cuốn sách này đã được chép lại từ băng
giảng Nguyên Lý Tận Độ (1&2) phát hành năm 1997.*

